

TỔNG CÔNG TY 28
CÔNG TY CÓ PHẦN 28 HƯNG PHÚ



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2026

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 4 năm 2026

Mục lục
TÀI LIỆU ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

1. Thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026.
2. Chương trình Đại hội.
3. Quy chế làm việc Đại hội.
4. Báo cáo KQ SXKD năm 2025 và KH SXKD năm 2026.
5. Báo cáo Hoạt động của HDQT năm 2025 và KH hoạt động năm 2026.
6. Báo cáo Hoạt động của BKS năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026.
7. Báo cáo tóm tắt tài chính 2025 đã được kiểm toán.
 - Báo cáo của ban Tổng giám đốc.
 - Báo cáo kiểm toán độc lập.
 - Bảng cân đối kế toán.
 - Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh.
 - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
8. Tờ trình Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2025, Kế hoạch năm 2026.
9. Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.
10. Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2026.
11. Tờ trình Kết quả trả thù lao, quỹ khen thưởng năm 2025 và Kế hoạch thù lao cho các thành viên HDQT, BKS và quỹ khen thưởng của người quản lý Công ty năm 2026.
12. Tờ trình Hợp đồng giao dịch với TCT28 năm 2026.
13. Tờ trình Hạn mức tín dụng vay vốn Ngân hàng năm 2026-2027.
14. Tờ trình Kết quả thực hiện đầu tư năm 2025 và Kế hoạch đầu tư năm 2026.
15. Tờ trình Ủy quyền cho HDQT cân đối, điều chỉnh KH SXKD năm 2026.
16. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần 28 Hưng Phú lần 8.
17. Tờ trình Chiến lược, KH SXKD, đầu tư phát triển giai đoạn 2026-2030 của Công ty cp 28 Hưng Phú.
18. Giấy ủy quyền (**kep rời, không đóng vào cuốn**).
19. Phiếu đăng ký tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2026 (**kep rời, không đóng vào cuốn**)/.

TM.BAN TỔ CHỨC

TRƯỞNG BAN



Vũ Văn Sĩ

Số: 94...../TB-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2026

THÔNG BÁO MỜI HỌP
Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần 28 Hưng Phú trân trọng thông báo và kính mời quý Cổ đông tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 (Đại hội) của Công ty như sau:

1. Thời gian: **14h00 – 16h30, ngày 11 tháng 4 năm 2026.**
2. Địa điểm: Hội trường Công ty cp 28 Hưng Phú. Số 168 Quang Trung, phường Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Thành phần tham dự: Tất cả Cổ đông của Công ty cp 28 Hưng Phú và Người đại diện được Cổ đông ủy quyền hợp lệ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty hiện hành tính đến thời điểm chốt danh sách Cổ đông: **16h00 ngày 09/4/2026.**
4. Nội dung
 - 4.1. Chương trình, Quy chế Đại hội.
 - 4.2. Báo cáo Kết quả SXKD năm 2025 và Kế hoạch SXKD 2026.
 - 4.3. Báo cáo Hoạt động của HĐQT năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026.
 - 4.4. Báo cáo Hoạt động của BKS năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026.
 - 4.5. Báo cáo tài chính năm 2025 tóm tắt đã được kiểm toán.
 - 4.6. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức và chi trả thù lao năm 2025, Kế hoạch năm 2026.
 - 4.7. Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.
 - 4.8. Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.
 - 4.9. Tờ trình Kết quả trả thù lao, quỹ khen thưởng năm 2025 và Kế hoạch thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS và quỹ khen thưởng của người quản lý Công ty năm 2026.
 - 4.10. Tờ trình Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty sửa đổi, bổ sung lần 8.
 - 4.11. Tờ trình Hợp đồng giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng công ty 28 năm 2026.
 - 4.12. Tờ trình Hạn mức tín dụng vay vốn Ngân hàng năm 2026-2027.
 - 4.13. Tờ trình Kết quả thực hiện đầu tư năm 2025 và Kế hoạch đầu tư năm 2026.
 - 4.14. Tờ trình Ủy quyền cho HĐQT cân đối, điều chỉnh KH SXKD năm 2026.
 - 4.15. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần 28 Hưng Phú lần 8.

4.16. Tờ trình thông qua Chiến lược, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư giai đoạn 2026-2030.

4.17. Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết.

5. Thời gian đăng ký và xác nhận tham dự Đại hội

Để chương trình Đại hội diễn ra theo Kế hoạch, đề nghị Quý Cổ đông vui lòng gửi **Phiếu đăng ký dự họp** theo mẫu của Công ty về Ban tổ chức. Trong trường hợp, Quý Cổ đông không trực tiếp tới dự họp có thể ủy quyền cho Người Đại diện theo mẫu **Giấy ủy quyền** của Công ty.

Hình thức đăng ký: Chuyên phát nhanh qua bưu điện, điện thoại, email, zalo, quét mã QR.

Thư xin gửi về địa chỉ: Công ty cổ phần 28 Hưng Phú. Số 168 Quang Trung, phường Gò Vấp, TP.HCM.

Email: vanthu@28hungphu.com

Điện thoại: 028.3894 1228 / 0985 306 311 gặp chị Hằng (số Zalo).

Quét mã QR: Cổ đông thực hiện quét mã QR để nhập thông tin đăng ký, **thực hiện theo Hướng dẫn kèm theo.**

Thời hạn đăng ký: Trước **16h00 ngày 09 tháng 4 năm 2026.**

Các Cổ đông hoặc người Đại diện được ủy quyền đến tham dự Đại hội vui lòng mang theo CCCD/CC hoặc Hộ chiếu và bản gốc Giấy ủy quyền để đăng ký tư cách Cổ đông tham dự (*trường hợp người tham dự được ủy quyền bởi Cổ đông*).

6. Tài liệu Đại hội

Các tài liệu **dự thảo** liên quan đến Đại hội được đăng tải trên website Công ty: <http://www.28hungphu.com/>, vào mục “Quan hệ Cổ đông” **kể từ ngày 26/3/2026.** Cổ đông có thể quét mã QR để xem tài liệu, **thực hiện theo Hướng dẫn kèm theo.**

Thông báo này thay cho Giấy mời tham dự Đại hội.

Trân trọng Thông báo và Kính mời quý Cổ đông tham dự./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Các ông/bà Cổ đông;
- Lưu VT, HS ĐHĐCĐ 2026.



Bùi Văn Hóa

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 4 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(Thời gian từ **14h00 – 16h30 ngày 11/4/2026**, tại Hội trường Công ty cổ phần 28 Hưng Phú,
đ/c: 168 Quang Trung, Phường Gò Vấp, TP.HCM)

STT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
1.	13h30 - 14h00 (30')	Cổ đông đăng ký tham dự, nhận tài liệu.	BTC
2.	14h00 - 14h05 (5)	Cổ đông ổn định vị trí, Ban tổ chức thẩm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội.	Ông: Vũ Văn Sĩ
3.	14h05 - 14h20 (15')	- Khai mạc đại hội: Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu. - Thông qua Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội. - Thông qua nội dung Chương trình Đại hội. - Thông qua Quy chế Đại hội. - Bầu Đoàn chủ tịch, Thư ký.	Ông: Vũ Văn Sĩ
4.	14h20 - 15h20 (60')	- Hứa hẹn của Đoàn chủ tịch và điều hành. Các báo cáo thường niên: - Báo cáo kết quả SXKD 2025 và KHSXKD 2026 - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị. - Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát. - Báo cáo tóm chính 2025 tóm tắt. Trình các tờ trình tại Đại hội: - Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận 2025 và KH phân phối lợi nhuận 2026. - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. - Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026. - Thông qua hạn mức tín dụng vay vốn Ngân hàng năm 2026-2027. - Thông qua Kết quả trả thù lao, quỹ khen thưởng năm 2025 và Kế hoạch thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS và quỹ khen thưởng của người quản lý Công ty năm 2026. - Thông qua các Hợp đồng giao dịch với TCT28. - Thông qua Kết quả thực hiện đầu tư năm 2025 và Kế hoạch đầu tư năm 2026. - Thông qua Ủy quyền cho HĐQT cân đối, điều chỉnh KH SXKD năm 2026 (nếu có).	Ông: Bùi Văn Hoá Ông: Lê Đức Khiêm Ông: Bùi Văn Hoá Đại diện Ban kiểm soát Bà: Bùi Thị Minh Nga Bà: Bùi Thị Minh Nga “ “ “ Bà: Nguyễn Thị Thanh Thúy “ “ “

		- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần 28 Hưng Phú lần 8. - Thông qua Chiến lược, kế hoạch SXKD và đầu tư giai đoạn 2026-2030.	“ “
5.	15h20 - 15h35 (15')	- Đại hội nghỉ giải lao	BTC
6.	15h35 - 16h00 (25')	- Đại hội thảo luận các Báo cáo thường niên và các Tờ trình.	Ông: Bùi Văn Hoá
7.	16h00 - 16h10 (10')	- Chủ tọa kết luận phần thảo luận và lấy biểu quyết thông qua các Báo cáo thường niên và các Tờ trình.	Ông: Bùi Văn Hoá
8.	16h10 - 16h25 (15')	- Trình Nghị quyết và Biên bản Đại hội - Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết và Biên bản Đại hội.	Bà: Phạm Thị Hằng Ông: Bùi Văn Hoá
9.	16h25 - 16h30 (5')	- Bế mạc Đại hội.	Ông: Vũ Văn Sĩ

Trên đây là Chương trình làm việc của Đại hội, kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ TN 2026;
- Lưu HS ĐHĐCĐ 2026.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Khiêm

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 4 năm 2026

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các Luật sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần 28 Hưng Phú sửa đổi bổ sung lần 7 năm 2022;

Căn cứ Quyết định số: 41/QĐ-HĐQT ngày 21 tháng 01 năm 2026 về việc thành lập Ban tổ chức chuẩn bị Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026;

Thực hiện Thông báo số: 94/TB-CTCP ngày 20 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch HĐQT Công ty về việc mời họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 (Đại hội);

Căn cứ Nội dung chương trình, nhiệm vụ của Đại hội lần này,

Để Đại hội làm việc đạt kết quả cao, thực hiện theo chương trình kế hoạch và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị, Ban tổ chức dự thảo Quy chế làm việc của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 như sau:

I. TRẬT TỰ ĐẠI HỘI

1. Cổ đông khi vào phòng Đại hội nhanh chóng ổn định vị trí.
2. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để ở chế độ rung.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc: Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi Cổ đông được cấp một **Phiếu biểu quyết** trong đó ghi mã số tham dự, số cổ phần được quyền biểu quyết của Cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty (**Phiếu màu hồng**).

2. Cách biểu quyết

- Cổ đông biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý, có ý kiến khác*) một vấn đề bằng cách giơ phiếu biểu quyết trực tiếp tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban tổ chức, Chủ tịch đại hội.

- Từng vấn đề xin ý kiến, Cổ đông chỉ được giơ phiếu biểu quyết 01 lần, trường hợp Cổ đông không giơ phiếu biểu quyết thì xem như đồng ý.

3. Thê lệ biểu quyết

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu tương ứng với 01 quyền biểu quyết (01 Phiếu biểu quyết).

- Điều kiện thông qua các vấn đề tại Đại hội theo tỷ lệ phiếu biểu quyết như sau: Các vấn đề của chương trình Đại hội được thông qua khi có trên 50% tổng số Phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông có mặt dự họp tán thành.

III. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu và được sự đồng ý của Đoàn chủ tịch.

2. Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho Cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký hoặc đề nghị Cổ đông gửi ý kiến bằng văn bản về Đoàn chủ tịch để đảm bảo thời gian đại hội đã thông qua.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH

1. Điều hành Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ Quy chế đã được Đại hội thông qua. Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong quá trình Đại hội.

3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong Đại hội.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ ĐẠI HỘI

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các Cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội vào Biên bản.

2. Đọc toàn văn dự thảo Biên bản họp Đại hội và dự thảo Nghị quyết Đại hội đề Đoàn chủ tịch xin ý kiến Đại hội biểu quyết thông qua.

Trên đây là Quy chế làm việc của Đại hội, kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ TN 2026;
- Lưu HS ĐHĐCĐ 2026.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Khiêm

Số: 01/BC-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần 28 Hưng Phú ngày 29 tháng 3 năm 2025;

Căn cứ Thông báo số: 1171/TB-TCT ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Tổng công ty 28 về định hướng phát triển Tổng công ty 28 năm 2026;

Căn cứ Hướng dẫn số: 1206/HD-TCT ngày 21 tháng 10 năm 2025 của Tổng giám đốc Tổng công ty 28 về hướng dẫn xây dựng và báo cáo kế hoạch năm 2026;

Căn cứ Quyết định số: 884/QĐ-TCT ngày 21/8/2025 của Chủ tịch Tổng công ty 28 về việc giao nhiệm vụ cho người quản lý phần vốn của TCT 28 tại Công ty CP 28 Hưng Phú về chiến lược, kế hoạch SXKD và đầu tư giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 396/QĐ-TCT ngày 20/3/2026 của Chủ tịch Tổng công ty 28 về việc giao nhiệm vụ bổ sung năm 2026 cho người đại diện quản lý phần vốn tại Công ty cổ phần 28 Hưng Phú;

Căn cứ Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 và tình hình thực tế của Công ty,

Công ty cổ phần 28 Hưng Phú báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 như sau:

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

- Nguồn hàng xuất khẩu năm 2025 dồi dào, đảm bảo đủ sản xuất trong phân xưởng và gia công bên ngoài.

- MMTB đã được đầu tư đồng bộ đảm bảo phục vụ có hiệu quả SXKD.

2. Khó khăn

- Tình hình tuyển dụng lao động trực tiếp chưa bù đắp đủ lao động thiếu hàng ngày.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Các chỉ tiêu tổng hợp

- Doanh thu 453.576.365.170 đồng, đạt 122,57% kế hoạch năm, bằng 123,47% so với cùng kỳ năm trước.



- Giá trị GCCB 117.901.463.230 đồng đạt 107,18% kế hoạch năm; và bằng 123,74 % so với cùng kỳ năm trước.

- Lợi nhuận trước thuế 13.916.714.258 đồng, đạt 146,49% kế hoạch năm, bằng 638,70% so với cùng kỳ năm trước.

- Các khoản nộp 21.049.977.915 đồng, đạt 88,06% kế hoạch năm và bằng 119,14 % so với cùng kỳ năm trước.

- Thu nhập bình quân 14.665.643 đồng/ng/tháng, đạt 109,95% kế hoạch năm và bằng 109,54 % so với cùng kỳ năm trước.

- Tỷ suất LN/DT đạt 3,07% so kế hoạch năm đạt 119,5% và bằng 456,6% so với cùng kỳ năm trước.

- Cổ tức: 29%, bằng 193% so với KH năm 2025.

(Năm 2025 trả 29%, trong đó 14% đã trả năm 2024, xem như khoản ứng trước của Năm 2025).

- Năng suất theo LĐ BQ TT: 14,4 triệu, bằng 103,1% so với KH năm 2025.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

2.1 Nhiệm vụ SXKD

a) Công tác nguồn hàng, khách hàng

- Đã thường xuyên tìm kiếm, làm việc với từng khách hàng, tổ chức chào giá, phát triển mẫu và xác nhận đủ hàng để đảm bảo ổn định SX trong phân xưởng và triển khai gia công bên ngoài đến hết năm 2025.

- Tổng sản phẩm đã xác nhận và đưa vào sản xuất trong năm 2025 của những khách hàng truyền thống: **1.883.000 sản phẩm** (Brach: 430.000 sản phẩm; Le: 287.000; Arvenco: 340.000 sản phẩm; A&D Hope: 287.000; Adv: 295.000 sản phẩm; APG: 107.000 sản phẩm,).

- Đã liên hệ với từng khách hàng lên lịch, xác nhận chi tiết về sản lượng hàng sản xuất và năng lực sản xuất của quý 1 năm 2026.

b) Công tác tổ chức điều hành sản xuất, kinh doanh.

- Ban Tổng giám đốc, các Phòng chức năng và Ban quản đốc 2 Phân xưởng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành bố trí tổ chức sản xuất theo đúng sở trường của từng Chuyên, từng Phân xưởng, bố trí từng khách hàng phù hợp với MMTB hiện có của từng Phân xưởng; thực hiện duy trì nghiêm túc công tác theo dõi quản lý sát về tiến độ, năng suất, chất lượng sản phẩm và thực hiện đúng kế hoạch giao hàng cho khách hàng đúng cam kết, đảm bảo uy tín. Tổng sản phẩm sản xuất trong 2 Phân xưởng năm 2025: 1.400.000 sản phẩm sơ mi các loại.

- Các phòng luôn làm tốt công tác chuẩn bị phục vụ; chủ động rà soát, phối hợp, bám sát kế hoạch sản xuất của Công ty hàng tháng để kịp thời cung cấp nguyên phụ liệu, máy móc thiết bị, các loại văn bản tài liệu kỹ thuật, sơ đồ, rập, cỡ cuốn, ... Công tác phục vụ của các Phòng luôn theo sát với tình hình công tác tổ chức sản xuất, kể cả công tác chuẩn bị gia công bên ngoài.

- Thực hiện nghiêm qui trình kiểm tra, kiểm soát chất lượng SP ở tất cả các khâu trong quá trình sản xuất (Kiểm inline; enline), đảm bảo sản phẩm sản xuất ra

đạt chất lượng để xuất hàng. Tổng số hàng sản xuất đảm bảo chất lượng và xuất hàng trong năm 2025: 1.818.000 sp.

- Đã chủ động liên hệ và làm việc hợp tác sản xuất gia công với nhiều nhà máy miền Trung về năng lực sản xuất hàng tháng, quý; tổ chức bố trí hàng sơ mi theo sở trường từng nhà máy và cử cán bộ nhân viên tham gia theo dõi, quản lý tốt chất lượng SP tại từng nhà máy gia công để tăng doanh thu, tăng hiệu quả SXKD năm 2025. Tổng sản lượng đưa gia công trong năm 2025 khoảng 550.000 sp.

- Tổ chức khai thác kinh doanh tòa nhà, diện tích kho hiện có, diện tích bãi xe,..góp phần tăng nguồn thu, tăng hiệu quả và tăng thu nhập NLĐ trong Công ty.

c) Công tác tài chính, quản trị

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các Nghị định, Thông tư; Điều lệ, các Quy chế của Công ty; các Hướng dẫn để tổ chức hạch toán kế toán, áp dụng vào công tác quản lý, quản trị đúng quy định và đúng chuẩn mực kế toán.

- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các nhiệm vụ, nội dung của Ban điều hành Tổng công ty trong công tác điều hành, quản lý và công tác tổ chức SXKD của Công ty.

- Thường xuyên tổ chức thực hiện và duy trì nghiêm túc tập hợp ghi nhận đầy đủ, hợp lý hợp lệ các loại chi phí, doanh thu hàng tháng, để tổ chức hạch toán kế toán đúng chuẩn mực kế toán; Thường xuyên rà soát kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các loại chi phí phục vụ sản xuất, chi phí quản lý và tổ chức lập báo cáo tài chính hàng tháng, quý theo đúng qui định.

- Thường xuyên tổ chức đôn đốc thu hồi công nợ, đặc biệt là công nợ đến hạn, nợ quá hạn, không để phát sinh công nợ xấu; thường xuyên lập biên bản đối chiếu công nợ.

- Tổ chức quản lý chặt chẽ hàng tồn kho; trọng tâm là công tác đặt, sử dụng NPL, đặc biệt là vải, keo trong quá trình sản xuất; tổ chức họp nghiệp vụ hàng Tuần để rà soát chấn chỉnh và đã ban hành các thông báo chấn chỉnh công tác quản lý đặt NPL để góp phần nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty; thường xuyên tổ chức rà soát, quản lý chặt chẽ NPL, TP không để xảy ra mất mát, thất thoát; không để tồn đọng.

- Tổ chức triển khai xây dựng hoàn chỉnh Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2026-2030 theo đúng định hướng của Tổng công ty 28.

d) Công tác LĐTL và chế độ chính sách NLĐ

- Tổ chức xây dựng Phương án tiền lương năm 2025; điều chỉnh Phương án tiền lương theo NĐ 44/2025/NĐ-CP, tổ chức triển khai thực hiện Phương án tiền lương hàng tháng đúng Quy chế tiền lương đã được phê duyệt; tổ chức thanh toán tiền lương, tiền thưởng hàng tháng công bằng khách quan; thực hiện trích đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế... hàng tháng cho NLĐ đúng qui định.

304
CỘNG
HỘ
PH

- Tổ chức đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, nâng cao kỹ năng tay nghề, đào tạo chuyển đổi số, đào tạo kèm cặp một số công nhân yếu, công nhân mới tuyển.

- Thực hiện nghiêm công tác thi nâng lương, nâng bậc theo đúng quy định của năm 2025.

e) Công tác đầu tư và chuyển đổi số, chuyển đổi xanh

- Công tác chuyển đổi số: Đã triển khai Kế hoạch ứng dụng nền tảng công nghệ số cho văn phòng điện tử, website, tích cực sử dụng nền tảng xã hội để tuyển dụng lao động, ...

- Chuyển đổi xanh: Chuyển đổi lắp đặt 100% hệ thống đèn Led tiết kiệm điện; Lắp đặt hệ thống chiếu sáng điện mặt trời ban đêm; Lắp đặt nồi hơi điện thay lò đốt trấu để giảm khí thải, giảm sử dụng năng lượng điện; nghiên cứu chuẩn bị lập kế hoạch lắp đặt hệ thống điện mặt trời trên nóc toà nhà Văn phòng, ... Hoàn thiện Giấy phép môi trường.

2.2 CTĐ-CTCT và Công tác HCHC, an ninh an toàn

a) Công tác Đảng, công tác chính trị

Quán triệt và bám sát kế hoạch CTĐ, CTCT năm 2025 của Tổng công ty, Công ty đã triển khai tổ chức thực hiện toàn diện hoạt động CTĐ, CTCT góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2025, kết quả cụ thể như sau:

- Làm tốt công tác chính trị tư tưởng trong đơn vị, chủ động bám sát cơ sở, lắng nghe ý kiến của người lao động, giữ ổn định tình hình tư tưởng trong toàn Công ty. Đã hoàn thành nội dung, chương trình kế hoạch giáo dục chính trị; Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho các đối tượng, đặc biệt là quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm các Chỉ thị, Kết luận, Quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Tổ chức phát động và sơ kết phong trào thi đua tháng 3; quý 1; chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 50 năm Ngày truyền thống Tổng công ty 28, TCHC-KT và chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ TCHC-KT lần thứ I. Tổ chức triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” cho toàn thể cán bộ, nhân viên Công ty.

- Công tác tổ chức xây dựng Đảng được triển khai đồng bộ, đúng kế hoạch. Cấp ủy các cấp được củng cố, kiện toàn đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Đảng ủy, các Chi bộ đã ban hành và thực hiện nghiêm Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2025, 6 tháng và hằng tháng. Đã tổ chức Hội nghị tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng nhiệm kỳ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Hội nghị tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2025 trong Đảng bộ Công ty. Tổ chức Đại hội các Chi bộ nhiệm kỳ 2025-2027, Đảng bộ Công ty nhiệm kỳ 2025-2030 đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định, hiệu quả. Ngay sau Đại hội, Đảng ủy đã ban hành và triển khai thực hiện nghiêm túc các Quy chế

lãnh đạo công tác trọng yếu của Đảng ủy nhiệm kỳ 2025-2030. Tiến hành đánh giá, phân tích chất lượng đảng viên, tổ chức đảng năm 2025 chặt chẽ, đúng quy định. Thường xuyên làm tốt công tác quản lý rèn luyện đội ngũ đảng viên, phát huy vai trò tiên phong gương mẫu; Phát hiện, bồi dưỡng kết nạp 03 đảng viên; Tổ chức công tác KT, GS 01 chi bộ và 19 đảng viên theo kế hoạch.

- Triển khai đầy đủ các nội dung kế hoạch công tác bảo vệ an ninh, công tác dân vận, chính sách hiệu quả. Tổ chức tặng quà thân nhân gia đình liệt sỹ; Vận động người lao động đóng góp ủng hộ các quỹ do cấp trên phát động. Tặng quà cho 120 cháu đạt thành tích trong năm học 2024-2025 với số tiền 67 triệu đồng, tặng quà 281 cháu nhân ngày Quốc tế Thiếu nhi với số tiền 84,3 triệu đồng.

- Phát huy vai trò hoạt động của các tổ chức quần chúng; Tổ chức tốt Hội nghị người lao động năm 2025. Quan tâm chăm lo đời sống, làm việc và thu nhập của người lao động, đặc biệt người lao động có hoàn cảnh khó khăn. Ba TCQC phối hợp tổ chức Chương trình biểu dương các cháu HSG, các cháu đạt giải cấp thành phố và các cháu có hoàn cảnh đặc biệt là con của CB, NV, NLĐ Công ty nhân Ngày Quốc tế Thiếu nhi 01/6. BCH Công đoàn tổ chức trao quà 30 NLĐ có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tháng công nhân năm 2025. Đã tổ chức thành công Đại hội Đoàn cơ sở, Công đoàn cơ sở, Hội Phụ nữ cơ sở nhiệm kỳ 2025-2030 đúng thủ tục, nguyên tắc và đạt kết quả tốt.

b) Công tác hành chính, hậu cần, an toàn đơn vị

- Duy trì nghiêm nội quy quy định Công ty, Điều lệ, Quy chế đã ban hành; Thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông 2025; Duy trì văn hoá doanh nghiệp; Duy trì hệ thống QL TNXH đảm bảo tính tuân thủ, tính liên tục.

- Duy trì thực hiện nghiêm, có hiệu quả công tác an ninh an toàn đơn vị; công tác pháp chế; công tác an toàn PCCC, môi trường, điện; công tác ATVSLĐ, an toàn Thực phẩm; an toàn Văn thư bảo mật, Quân y, ... đảm bảo tuân thủ Pháp luật.

- Phối hợp hiệp đồng chặt chẽ hiệu quả, xây dựng mối quan hệ bền chặt với cơ quan chính quyền, các đơn vị, nhà trường.

- Thực hiện nghiêm các Hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên về công tác quản lý khai thác, sử dụng đất quốc phòng đúng mục đích, không để xảy ra tranh chấp, lấn chiếm.

3. Những tồn tại

- Công tác tuyển dụng lao động chưa bù đắp đủ lao động thiếu hàng ngày
 - Công tác tính giá thành sản phẩm hàng gia công bên ngoài chưa chính xác, ảnh hưởng đến KQSX KD 2024, đến công tác quản lý, uy tín của Công ty và Tổng công ty 28.

* ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Năm 2025, Đảng uỷ, Ban Tổng giám đốc và chỉ huy các đơn vị trong Công ty đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo điều hành hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế, tìm kiếm đủ hàng để duy trì sản xuất trong phân xưởng, đảm bảo đủ việc làm và thu nhập cho NLĐ. Tình hình công nợ, tồn kho an toàn.

536

G T
PHÁ
NG

H C

Đơn vị an toàn tuyệt đối về người và tài sản.

Các hoạt động CTĐ-CTCT được duy trì và thực hiện nghiêm túc có hiệu quả, góp phần rất lớn vào việc hoàn thành các chỉ tiêu và nhiệm vụ của Công ty.

Phần II

KẾ HOẠCH NĂM 2026

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

- Tình hình đơn hàng của khách hàng truyền thống đã đăng ký xác nhận năng lực cả năm 2026.

- Môi trường làm việc tốt, công nhân lành nghề và máy móc thiết bị được đầu tư đồng bộ.

2. Khó khăn

- Công tác tuyển dụng lao động trực tiếp vẫn gặp khó khăn.

- Tình hình thị trường hàng xuất khẩu đi Mỹ có dấu hiệu giảm sản lượng 2026 (Khách hàng Adv hiện nay chưa xác nhận năng lực SX 2026).

II. NHIỆM VỤ

1. Phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu chủ yếu

a) Chỉ tiêu chính

- Các khoản nộp: 21,5 tỷ đồng = 102% so với TH năm 2025.
- Tổng doanh thu: 499 tỷ đồng = 110% so với TH năm 2025.
- Lợi nhuận trước thuế: 13 tỷ đồng = 93,41% so với TH năm 2025.
- Giá trị gia công chế biến: 116,95 tỷ đồng = 99,19% so với TH năm 2025.
- Thu nhập BQ: 14,2 tr/người/thg = 96,82% so với TH năm 2025.
- Tỷ lệ chia cổ tức: 15%.

b) Phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành sản xuất đúng tiến độ, đạt chất lượng của những nhãn hiệu nổi tiếng để thu hút các khách hàng xuất khẩu lớn, thương hiệu lớn và có hiệu quả. Đây là vấn đề cốt lõi để làm tiền đề cho công tác phát triển nguồn hàng xuất khẩu cho những thương hiệu lớn nhằm ổn định sản xuất lâu dài.

- Tập trung làm tốt công tác tổ chức gia công bên ngoài để tăng doanh thu, tăng hiệu quả, duy trì công tác gia công ít nhất tại 4 nhà máy ngay từ đầu năm 2026.

- Nghiên cứu chuẩn bị triển khai hình thức sản xuất ODM cho ít nhất 1-2 khách hàng xuất khẩu, để làm tiền đề cho các năm tiếp theo. Chuẩn bị triển khai làm thí điểm công tác dịch vụ XNK cho 1-2 đơn vị để làm cơ sở đánh giá tình hình về hiệu quả, về độ rủi ro, ... trước khi triển khai chính thức.

- Tìm đối tác hợp tác và lập phương án khai thác hiệu quả diện tích đất quốc phòng sau khi được Thủ trưởng TCHC-KT phê duyệt phương án sử dụng đất quốc phòng.

- Giữ ổn định qui mô quân số như hiện tại (tập trung tuyển bổ sung lao động cho các chuyên may để có thể tăng qui mô khi điều kiện thuận lợi).

- Hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế từng tháng, từng quý và tăng thu nhập NLD lên khi điều kiện hiệu quả SXKD cho phép.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Nhiệm vụ SXKD

a) Công tác nguồn hàng, khách hàng

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và làm thật tốt công tác may mẫu, xác định nhiệm vụ may các mẫu ban đầu như mẫu phát triển, mẫu Fit/mẫu Photo/Mẫu PP... là cơ sở quan trọng cho khách hàng đặt hàng, xác nhận đơn hàng.

- Chú trọng công tác xây dựng định mức NPL ban đầu cần phải sát, để làm cơ sở xây dựng giá thành, chào giá cạnh tranh nhất đối với tất cả các khách hàng, đặc biệt là các khách hàng có sản lượng lớn, khách hàng mới để có cơ hội tiếp nhận được nhiều đơn hàng, đảm bảo ổn định sản xuất trong năm 2026, kể cả đảm bảo hàng cho công tác gia công bên ngoài.

- Tổng số sản phẩm cần tập trung tìm kiếm, xác nhận và đưa vào sản xuất trong năm 2026 (kể cả GC bên ngoài) của tất cả các khách hàng: **1.827.000 sản phẩm** (Các khách hàng đã book năng lực sản xuất năm 2026 gồm: Khách khách Brach: 400.000 sp; Le: 270.000 sp; Arvenco: 370.000 sp; A&D Hope: 290.000 sp; APG: 120.000 sp,).

- Đã liên hệ làm việc với từng khách hàng và xác nhận đơn hàng chi tiết về sản lượng hàng sản xuất và năng lực sản xuất của quý1 năm 2026: 450.000 sp.

b) Công tác tổ chức điều hành sản xuất, kinh doanh

- Tập trung điều hành bố trí sản xuất, bố trí mặt hàng theo đúng năng lực sở trường của từng phân xưởng, từng chuyên để có điều kiện tăng năng suất, đảm bảo yêu cầu chất lượng của sản phẩm. Duy trì thực hiện theo dõi quản lý chặt chẽ tiến độ sản xuất, năng suất từng chuyên, từng ngày để đảm bảo thời gian giao hàng cho khách hàng.

- Thường xuyên làm tốt công tác chuẩn bị phục vụ sản xuất; tổ chức đặt, theo dõi, tiếp nhận, cấp phát chính xác kịp thời NPL để đảm bảo sản xuất không bị gián đoạn. Thường xuyên làm tốt công chuẩn bị các mẫu, văn bản tài liệu, MMTB, các loại cỡ cuốn,.... để đáp ứng tốt nhất cho 2 Phân xưởng và cả gia công bên ngoài.

- Ban Tổng giám đốc, các Phòng chức năng và Ban quản đốc 2 Phân xưởng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, kịp thời giải quyết tất cả các phát sinh liên quan đến sản xuất của 2 Phân xưởng và gia công bên ngoài. Đặc biệt, là các phát sinh về công tác kỹ thuật sản phẩm và tình trạng số lượng, chất lượng NPL, ...

15-C
Y
N
PHÚ
CHI

- Duy trì thực hiện nghiêm quy trình kiểm tra, kiểm soát chất lượng sản phẩm ở tất cả các khâu trong quá trình sản xuất, đảm bảo sản phẩm sản xuất ra đạt chất lượng để xuất hàng (tổng số hàng tiêu thụ 1.771.000 sp).

- Tiếp tục duy trì và thực hiện hợp tác sản xuất gia công với các nhà máy Miền trung về năng lực sản xuất hàng tháng, quý; tổ chức bố trí hàng sơ mi theo sở trường từng nhà máy và cử cán bộ nhân viên tham gia theo dõi, quản lý tốt chất lượng sản phẩm tại từng nhà máy gia công để tăng doanh thu, tăng hiệu quả SX KD năm 2026. Tổng sản lượng đưa gia công trong năm 2026 khoảng 490.000 sp.

- Tổ chức khai thác kinh doanh tòa nhà, diện tích kho hiện có, diện tích bãi xe,... góp phần tăng nguồn thu, tăng hiệu quả và tăng thu nhập NLD trong Công ty.

c) Công tác tài chính, quản trị

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các Nghị định, Thông tư; Điều lệ, các Quy chế của Công ty; các Hướng dẫn để tổ chức hạch toán kế toán, áp dụng vào công tác quản lý, quản trị đúng quy định và đúng chuẩn mức kế toán.

- Triển khai chấn chỉnh, khắc phục nghiêm túc các tồn tại của các năm trước, duy trì thực hiện đầy đủ các mặt công tác quản lý, nhất là công tác tính giá thành và quản lý hàng đi gia công bên ngoài.

- Duy trì thực hiện công tác hoàn thuế GTGT, thuế nhập khẩu 6 tháng 1 lần.

- Thường xuyên tổ chức thực hiện và duy trì tập hợp ghi nhận đầy đủ, hợp lý hợp lệ các loại chi phí, doanh thu hàng tháng, để tổ chức hạch toán kế toán đúng chuẩn mức kế toán; Thường xuyên rà soát kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các loại chi phí phục vụ sản xuất, chi phí quản lý và tổ chức lập báo cáo tài chính hàng tháng, quý, năm theo đúng qui định.

- Thường xuyên tổ chức đôn đốc thu hồi công nợ, đặc biệt là công nợ đến hạn, nợ quá hạn, không để phát sinh công nợ xấu; thường xuyên lập biên bản đối chiếu công nợ.

- Triển khai xây dựng hạn mức tồn kho năm 2026; Tổ chức quản lý chặt chẽ hàng tồn kho; trong tâm là công tác đặt, sử dụng NPL, đặc biệt là vải, keo trong quá trình sản xuất; quản lý chặt chẽ NPL, thành phẩm không để xảy ra mất mát, thất thoát; không để tồn đọng.

- Tổ chức triển khai Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2026-2030.

d) Công tác LĐTL và chế độ chính sách NLD

- Tổ chức xây dựng Phương án tiền lương năm 2026; tổ chức triển khai thực hiện Phương án tiền lương hàng tháng đúng Quy chế tiền lương sau khi được phê duyệt; tổ chức thanh toán tiền lương, tiền thưởng công bằng khách quan; thực hiện trích đóng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế... hàng tháng cho NLD đúng quy định.

- Tổ chức đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, nâng cao kỹ năng tay nghề, đào tạo chuyên đổi số, đào tạo kèm cặp một số công nhân yếu, công nhân mới tuyển.

- Thực hiện nghiêm công tác thi nâng lương, nâng bậc theo đúng quy định của năm 2026.

- Tổ chức tham quan nghỉ mát năm 2026 và tổng kết tất năm năm 2026 an toàn, ấm cúng và vui vẻ.

e) Công tác đầu tư và chuyển đổi số, chuyển đổi xanh

- Triển khai thực hiện đầu tư máy móc thiết bị theo Kế hoạch năm 2026.

- Công tác chuyển đổi số: Tiếp tục triển khai và ứng dụng nền tảng công nghệ số cho văn phòng điện tử, website, tích cực áp dụng công tác chuyển đổi số vào công tác quản lý, công tác SXKD để giảm thời gian làm việc, tăng hiệu quả SXKD, thường xuyên sử dụng nền tảng xã hội để tuyển dụng lao động, ...

2.2. Công tác Đảng, công tác chính trị và Công tác HCHC, an toàn đơn vị

a) Công tác Đảng, công tác chính trị

- Thường xuyên bám sát kế hoạch CTĐ, CTCT năm 2026 và chương trình CTĐ, CTCT hằng tháng của Tổng công ty, Công ty tổ chức thực hiện toàn diện, có hiệu quả các mặt hoạt động CTĐ, CTCT góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2026. Phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu đã xác định, góp phần giữ vững ổn định tình hình Công ty, nội bộ đoàn kết thống nhất, phân đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, xây dựng Đảng bộ TSVM, Công ty VMTD “mẫu mực, tiêu biểu”.

- Tiếp tục thực hiện tốt các Chỉ thị, Nghị quyết, Quy định, Hướng dẫn của trên; Giữ vững các nguyên tắc, duy trì nền nếp, chế độ công tác xây dựng Đảng. Xây dựng và ban hành Nghị quyết năm, 6 tháng, hằng tháng; Đôn đốc các Chi bộ tổ chức ra Nghị quyết năm, hằng tháng. Triển khai toàn diện kế hoạch xây dựng cấp ủy, tổ chức đảng TSVM năm 2026; Xây dựng kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát; Kế hoạch phát triển Đảng; Xây dựng kế hoạch CTĐ, CTCT năm 2026.

- Chủ động nắm tình hình tư tưởng của cán bộ, nhân viên, người lao động trong Công ty.

- Chỉ đạo xây dựng các tổ chức quần chúng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, luôn đóng vai trò nòng cốt xung kích trong các hoạt động thi đua sản xuất và tham gia có hiệu quả các hoạt động xây dựng Đảng bộ TSVM, Công ty VMTD “mẫu mực, tiêu biểu”.

b) Công tác hành chính, hậu cần và an toàn đơn vị

- Duy trì nghiêm nội quy quy định Công ty, Điều lệ, Quy chế đã ban hành; Tổ chức đại hội cổ đông, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2026; Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm 2026. Duy trì hệ thống quản lý TNXH, ISO 9001:2015 và phục vụ tốt công tác đánh giá nhà máy đáp ứng các yêu cầu của các khách hàng.

- Duy trì thực hiện nghiêm công tác an ninh an toàn đơn vị; công tác pháp chế; công tác an toàn PCCC, an toàn Thực phẩm; an toàn Văn thư bảo mật, Quân y, ... đảm bảo tuân thủ Pháp luật.

- Duy trì thực hiện nghiêm các Hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên về công tác quản lý khai thác, sử dụng đất quốc phòng đúng mục đích, không để xảy ra tranh chấp, lấn chiếm.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Đề nghị Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 uỷ quyền cho Hội đồng quản trị cân đối, điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 (nếu có) trên cơ sở Kế hoạch của Chủ tịch Tổng công ty 28 giao cho người đại diện phần vốn Nhà nước.

Trên đây là nội dung báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty. Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua./. *g*

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ TN 2026;
- Lưu HS ĐHĐCĐ 2026



TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Đức Khiêm

Số: 02/BC-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO
Hoạt động của Hội đồng quản trị

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần 28 Hưng Phú NK V (2020-2025) gồm:

- | | |
|-----------------------------|--------------------------|
| - Ông: Đỗ Thanh Tùng | - Chủ tịch |
| - Ông: Lê Đức Khiêm | - Phó chủ tịch, kiêm TGD |
| - Bà: Nguyễn Thị Thanh Thúy | - Thành viên HĐQT |

Hội đồng quản trị (HĐQT) hoạt động theo nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần 28 Hưng Phú sửa đổi bổ sung lần 7 năm 2022 (Điều lệ), và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025. Trong năm 2025, HĐQT đã tiến hành các phiên họp và thống nhất với nội dung như sau:

1. Phiên họp thứ nhất vào ngày 17/02/2025: HĐQT đã thảo luận và thông qua những nội dung sau:

Thứ 1: Thống nhất thời gian, địa điểm và nội dung đại hội cổ đông TN năm 2025; HĐQT giao TGD triển khai tiếp các bộ phận, các phòng nghiệp vụ làm đầy đủ thủ tục theo đúng trình tự và qui định của Điều lệ để tổ chức ĐH ngày 29/3/2025.

Thứ 2: Thống nhất kế hoạch đầu tư năm 2025 theo danh mục, tổng kinh phí là 8.428.000.000 đồng.

- Đầu tư phải có hiệu quả, thủ tục chặt chẽ và theo đúng quy định pháp luật

Thứ 3: Thống nhất để cho Công ty tổ chức cán bộ tham quan Xưởng SX sơ mi của TCT may 10 tại Hà nội, ngày 4/4-7/4/2025 (Dịp nghỉ lễ giỗ tổ Hùng vương) TP gồm: BTGD, TP, PP, QĐ, PQĐ, TL, CTCĐ: 14 người và tổ chức cán bộ đi tham quan Công ty Sinh phát tại Qui Nhơn, ngày 5/4-7/4/2025 (Dịp nghỉ lễ giỗ tổ Hùng vương), TP gồm: Chuyên trưởng và nhóm trưởng: 15 người.

2. Phiên họp thứ 2 vào ngày 26/02/2025: HĐQT đã thảo luận và thống nhất thông qua những nội dung sau:

Thống nhất bổ nhiệm lại chức vụ Tổng giám đốc Công ty CP 28 Hưng phú đối với đ/c Thượng tá Lê Đức Khiêm kể từ ngày 26/2/2025.

3. Phiên họp thứ 3 vào ngày 24/03/2025: HĐQT đã thảo luận và thống nhất thông qua những nội dung sau:

3.1. Thống nhất kết quả SXKD quý 1/2025, KH SXKD quý 2/2025 và UTH các chỉ tiêu kinh tế 6 tháng đầu năm 2025 như TGD đã báo cáo tại báo cáo số 102/BC-CTCP ngày 22/3/2025.

3.2. Các chỉ tiêu SXKD quý 1 đạt rất cao đạt 27%. Nguồn hàng đã đủ cho sản xuất đến 6 tháng đầu năm.

3.3. Kiểm tra lại chỉ tiêu lợi nhuận của quý 2/2025.

3.4. Công tác quản trị đề nghị kiểm soát tốt về quản lý công nợ và quản lý tồn kho.

3.5. Công tác đầu tư đã được thông qua đề nghị công ty xây dựng KH chi tiết

3.6. Tiền thuê đất bám sát để chi trả theo đúng quy định pháp luật

3.7. Công tác tổ chức ĐHCĐ đề nghị công ty chuẩn bị thật tốt

3.8. Chương trình tham quan học hỏi các đơn vị: đề nghị công ty đảm bảo an toàn tuyệt đối.

3.9. Các công tác khác thống nhất theo như các nội dung trong báo cáo.

4. Phiên họp thứ 4 vào ngày 29/03/2025: về việc Hội bầu Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc.

Bà: Nguyễn Thị Thanh Thuý – Chủ tọa phiên họp: Căn cứ kết quả kiểm phiếu bầu, Ông: Bùi Văn Hoá giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ông: Lê Đức Khiêm giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc nhiệm kỳ VI (2025-2030).

5. Phiên họp thứ 5 vào ngày 18/06/2025: HĐQT đã thảo luận và thống nhất thông qua những nội dung sau:

5.1. Nhất trí đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ SX quý 2,3/2025 như báo cáo đã đánh giá ngắn gọn, sát thực tế và dễ triển khai.

5.2. Các chỉ tiêu kinh tế SXKD quý 2/2025, ước thực hiện các chỉ tiêu 6 tháng đầu năm 2025 đạt kế hoạch đề ra và rất tốt.

5.3. Nhất trí các chỉ tiêu KH SXKD quý 3/2025, cần tập trung làm tốt công tác tổ chức sản xuất để tăng tiền lương và tăng thu nhập NLĐ lên. Hiện nay đang thấp hơn cùng kỳ năm 2024.

5.4. Một số nội dung Công ty cần lưu ý và làm rõ để báo cáo TCT28:

5.5. Năng suất, GTGCCB, nguồn hàng tốt nhưng thu nhập NLĐ lại chưa bằng 100% so với cùng kỳ cần kiểm tra lại số liệu.

5.6. Công tác đầu tư năm 2025 phải chặt chẽ, đúng qui định và đặc biệt hệ thống pin năng lượng phải suy nghĩ kỹ, tính toán có hiệu quả và an toàn. Vì liên quan đến mái nhà 20 năm sau.

5.7. Điều chỉnh PA TL theo ND 44/ND-CP/2025; theo thông tư 003 năm 2025: tranh thủ ý kiến chị Hiền P. KHTH để xây dựng theo đúng qui định và định hướng của TCT 28.

5.8. Công ty gửi Chủ tịch HĐQT 1 báo cáo tài chính.

6. Phiên họp thứ 6 vào ngày 25/07/2025: HĐQT đã thảo luận và thống nhất thông qua những nội dung sau:

6.1. Thứ 1: Đồng ý miễn nhiệm chức danh Trưởng phòng TCKT Công ty đối với ông Nguyễn Thanh Định kể từ ngày 1/8/2025.

6.2. Thứ 2: Đồng ý bổ nhiệm bà Trung tá QNCN Bùi Thị Minh Nga - Nhân viên P.TCKT Tổng công ty 28 làm Trưởng phòng TCKT Công ty, từ ngày 01/8/2025 đến ngày 01/8/2026.

6.3. Thứ 3: Đồng ý thông qua hạn mức tín dụng, vay vốn 65 tỷ tại NH Vietcombank từ ngày 1/08/2025.

7. Phiên họp thứ 7 vào ngày 14/08/2025: Qua báo cáo nội dung mà ông Lê Đức Khiêm - Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc đã báo cáo và hồ sơ đã trình, Chủ Tịch HĐQT kết luận như sau:

7.1. Kiểm tra lại hồ sơ đầu tư MMTB theo quy định của luật đấu thầu với các nội dung như sau: dự toán, thẩm định, đề xuất phê duyệt tiêu chuẩn kỹ thuật MMTB. Ghi kèm ký mã hiệu của thiết bị theo tên thiết bị mời thầu trong hồ sơ mời thầu là chưa đúng qui định, báo giá hết hiệu lực về thời gian. Đề nghị công ty kiểm tra lại hồ sơ đầu tư năm 2025 và bổ sung đầy đủ theo quy định của pháp luật.

7.2. Hồ sơ dự thầu và chào thầu về tiêu chuẩn kỹ thuật phải có đầy đủ minh chứng phù hợp với hồ sơ mời thầu và có catalogue được đăng chính thức trên trang website của nhà sản xuất.

7.3. Công ty không được cho nhà cung cấp thay đổi thiết bị, không phù hợp với hồ sơ mời thầu khi đang thực hiện hợp đồng.

7.4. Công ty tham vấn thêm ý kiến của phòng NCPT, pháp chế TCT và triển khai chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định, triển khai thủ tục đầu tư MMTB theo đúng quy định của pháp luật.

8. Phiên họp thứ 8 vào ngày 09/09/2025: Qua nghe ông Lê Đức Khiêm - Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc báo cáo giải trình, ý kiến phát biểu của các thành viên dự họp, Chủ Tịch HĐQT kết luận như sau:

8.1. Công tác quản lý, kiểm tra giám sát của công ty lỏng lẻo dẫn đến hạch toán sai chi phí, cụ thể công tác tính giá thành sản phẩm hàng gia công năm 2024 sai làm ảnh hưởng đến báo cáo kết quả SXKD năm 2024 của Công ty.

8.2. P.TCKT thiếu trách nhiệm, không trung thực, không báo cáo kịp thời sai sót, năng lực yếu, công tác quản lý theo dõi của PTCKT đối với hàng gia công bên ngoài chưa chặt, việc phối hợp đối chiếu giữa công ty và đơn vị gia công là không làm thường xuyên, đặc biệt thời điểm cuối năm.

8.3. Yêu cầu công ty tiếp tục rà soát kiểm tra hồ sơ trước khi đoàn Tổng Công ty 28 xuống kiểm tra nghiệp vụ 6 tháng đầu năm 2025.

8.4. Yêu cầu TGD triển khai làm báo cáo giải trình, kiểm điểm làm rõ trách nhiệm từ TGD trở xuống, các tập thể và các cá nhân có liên quan. Đối với ông Nguyễn Thanh Định không thể dừng ở mức rút kinh nghiệm.

8.5. Công ty cần rút kinh nghiệm báo cáo phải chính xác.

8.6. Ý kiến đề nghị hạch toán giảm sản lượng, xử lý sai sót về đúng giá trị thật chỉ được thực hiện sau khi có kết quả của đoàn kiểm tra và kiểm toán xác nhận xong số liệu.

3615
CÔNG TY
HẠN
G PH
HỒ CH

8.7. Thống nhất các giải pháp mà công ty cổ phần 28 Hưng Phú đã đề xuất để đảm bảo lợi nhuận theo kế hoạch năm.

9. Phiên họp thứ 9 vào ngày 22/10/2025: Qua nghe ông Lê Đức Khiêm - Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc báo cáo giải trình, ý kiến phát biểu của các thành viên dự họp, Chủ Tịch HĐQT kết luận như sau:

9.1. Thống nhất phương án hồi tố, chỉ tiêu phân phối lợi nhuận báo cáo chủ tịch Tổng công ty 28 và xin ý kiến ĐHCĐ quyết định

9.2. Bổ sung vào báo cáo đã nộp thuế TNDN bao nhiêu, còn lại bao nhiêu làm việc với cơ quan thuế để hoàn lại, Nếu không được thì tập thể và cá nhân phải chịu trách nhiệm.

9.3. Báo cáo rõ với đại hội cổ đông trích lập các quỹ và xin ý kiến để thông qua.

9.4. Về đầu tư thiết bị: chưa kết luận không hủy gói thầu MMTB mà chờ ý kiến tham vấn ban pháp chế của TCTY28.

9.5. Phần đề xuất trong báo cáo giải trình: Đại hội cổ đông xem xét thông qua các tờ trình

9.6. Phần biện pháp chấn chỉnh, khắc phục: TCT 28 chỉ đạo kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan.

9.7. Báo cáo kết quả SXKD năm 2025: công ty đưa số liệu 7 tháng năm 2025 của kiểm toán vào.

9.8. Phần mềm quản lý tính giá thành thì phòng TCKT, phòng KHTH phối hợp để báo cáo BTGD để điều chỉnh cho phù hợp và công ty tự quyết định

9.9. Sau kiểm toán hoàn chỉnh các báo cáo trình ĐHCĐ.

9.10. Thống nhất thời gian đại hội 22/11 và các nội dung trình đại hội cổ đông, giao TGD ký các văn bản trình đại hội cổ đông.

10. Phiên họp thứ 10 vào ngày 06/11/2025: Qua báo cáo nội dung mà ông Lê Đức Khiêm - Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc đã báo cáo và hồ sơ đã trình, Chủ Tịch HĐQT kết luận như sau:

10.1. Nhất trí với nội dung báo cáo về thay đổi phương thức thanh toán cho khách hàng mới để đảm bảo nguồn hàng đủ cho sản xuất nhưng đảm bảo an toàn về công nợ phải thu.

10.2. Yêu cầu các nhà thầu đủ điều kiện tiếp tục làm rõ hồ sơ dự thầu qua mạng đấu thầu để có đủ cơ sở quyết định lựa chọn nhà thầu đúng luật đấu thầu.

11. Phiên họp thứ 11 vào ngày 17/12/2025: HĐQT đã thảo luận và thống nhất thông qua những nội dung sau:

Thứ nhất: Kết quả SXKD quý 4/2025: Các chỉ tiêu quý 4 vượt kế hoạch đề ra, doanh thu và lợi nhuận rất tốt, kể cả công tác hàng Gia công bên ngoài. Thu nhập người lao động bình quân và thưởng tết phải đảm bảo được như báo cáo. Tiền Tết chỉ trên 2 tháng. Tháng 12/2025 kết quả sản xuất tốt thì đồng ý tổ chức tất niên cho phù hợp.

Thứ hai: Số liệu, nguồn hàng quý 1.2026 đã đủ sản xuất trong phân xưởng. Các chỉ tiêu Quý 1/2026: xây dựng 17%-18%, đề nghị cố gắng vượt 18% trong quý 1/2026.

Thứ 3:

+ Việc hoàn thuế GTGT năm 2024 và năm 2025 còn chậm: Yêu cầu tập trung làm nhanh cho xong quý 1/2026, rút kinh nghiệm công tác quản lý, về thuế, về Hải quan.

+ Trong năm 2026: Đề nghị hoàn thuế 6 tháng 1 lần ít nhất.

+ Tồn kho Thành phẩm hàng XK chưa xuất được (KH đã thanh toán đủ): yêu cầu gia hạn hợp đồng với Hải quan không để trở ngại trong quyết toán.

+ Giao cho P. KHTH và P.TCKT tập trung đối chiếu số liệu Hải quan: Giữa thống kê, bộ phận XNK, TCKT phải khớp số liệu theo mã HS code, tập trung rà soát, bổ sung hồ sơ, để làm chứng từ cho đúng đầu vào, đầu ra. Phải triển khai rà soát cho năm 2024, chuẩn bị cho năm 2025. Tránh rủi ro về sau. Phải xong số liệu Hải quan của năm 2024, 2025 phải xong 31/3/2026: Gồm bộ phận XNK, thống kê, kế toán.

+ Đơn hàng bị lỗi lỗi gộp năm 2024 và 2025 thì rà soát lại để xem xét lại các đơn hàng đó, xem xét lại chi phí, bổ sung hồ sơ phục vụ thanh tra kiểm tra về sau.

+ Hệ số lương đ/c Nga: Đề nghị Công ty Hưng phú trả tiền lương đ/c Nga mức 2. Thiếu hồ sơ trình chủ tịch HĐQT duyệt bổ sung.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2026

1. Phiên họp thứ nhất vào ngày 13 tháng 03 năm 2026: HĐQT đã thảo luận và thống nhất thông qua những nội dung sau:

- Thứ 1: Thống nhất kết quả SXKD quý 1/2026, KH SXKD quý 2/2026 và UTH các chỉ tiêu kinh tế 6 tháng đầu năm 2026 như TGD đã báo cáo tại báo cáo số 87/BC-CTCP ngày 11/3/2026. Tuy nhiên công ty cần cố gắng đạt các chỉ tiêu SXKD 50% so với KH

* Công tác hoàn thuế GTGT năm 2025: hoàn thiện trong tháng 4

* Đã thành lập tổ công tác chỉnh sửa quy chế, điều lệ hoàn thiện để bổ sung hồ sơ trước đại hội cổ đông thường niên năm 2026

- Thứ 2: Thống nhất thời gian, địa điểm và nội dung đại hội cổ đông TN năm 2026; HĐQT giao TGD triển khai tiếp các bộ phận, các phòng nghiệp vụ làm đầy đủ thủ tục theo đúng trình tự và qui định của Điều lệ để tổ chức ĐH ngày 11/4/2026

2. Căn cứ đặc điểm tình hình, căn cứ KHSXKD của Công ty, HĐQT dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

- Duy trì các phiên họp định kỳ tối thiểu 3 tháng một lần, HĐQT sẽ nghe báo cáo tổng quát về việc thực hiện các nhiệm vụ, ý kiến đề xuất của Công ty, thảo luận và quyết định thông qua các biện pháp, giải quyết các vấn đề phát sinh của Công ty.

- Tổ chức các cuộc họp bất thường (nếu có) để giải quyết các công việc phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Các thành viên HĐQT thảo luận và thông qua các Nghị quyết, quyết định, trực tiếp tại các phiên họp hoặc bằng hình thức trao đổi ý kiến sau khi đã nghiên cứu kỹ tài liệu, hồ sơ của Công ty.

- HĐQT sẽ thảo luận và thông qua/đề xuất Đại hội đồng Cổ đông thông qua một số nội dung quan trọng sau:

+ Định hướng mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch và các giải pháp của Tổng giám đốc Công ty để thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2025;

+ Tỷ lệ chia cổ tức năm 2026;

+ Tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026;

+ Quyết định các dự án đầu tư và nội dung khác (nếu có) theo thẩm quyền của HĐQT trong quá trình thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2026.

Trên đây là Báo cáo tình hình Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2026. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ TN 2026;
- Lưu HS ĐHCĐ 2026;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Khiêm



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của Pháp luật hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần 28 Hưng Phú sửa đổi bổ sung lần 7 năm 2022;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần 28 Hưng Phú sửa đổi bổ sung lần 7 năm 2022;

Căn cứ Báo cáo kiểm toán số: 2602.07-26/BC-TC/VAE ngày 26/02/2026 của Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam về việc Báo cáo kiểm toán độc lập tại thời điểm 31/12/2025 của Công ty cổ phần 28 Hưng Phú,

Ban kiểm soát Công ty cổ phần 28 Hưng Phú (Công ty) xin báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 về kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 với các nội dung chính như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 29/3/2025 tại Công ty cổ phần 28 Hưng Phú. Chúng tôi được Đại hội đồng Cổ đông bầu là thành viên Ban kiểm soát. Các thành viên Ban kiểm soát đã thống nhất phân công nhiệm vụ như sau:

- Ông: Nguyễn Hữu Phước Trưởng ban
- Bà: Bùi Thị Lệ Thủy Thành viên
- Bà: Nguyễn Hồng Cẩm Thành viên

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với nội dung như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty hiện hành.

- Kiểm soát báo cáo tài chính: Giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện công tác tài chính; Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; Kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động ... của Công ty; Kiểm soát doanh thu, chi phí, việc sử dụng vốn có đúng mục đích và hiệu quả; Thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội Cổ đông.



Thực hiện nhiệm vụ giám sát, Ban kiểm soát đã kiểm tra các văn bản nội bộ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc ban hành trong quá trình quản trị và điều hành Công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương trong việc tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của Đại hội đồng cổ đông. Trong quá trình kiểm tra, Ban kiểm soát tham gia đóng góp ý kiến với những nội dung về công tác sản xuất kinh doanh, công tác quản lý và một số công tác khác của Công ty.

Đối với Cổ đông, Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của Cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ đã được Đại hội đồng Cổ đông giao.

II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD

1. Về thực hiện các chỉ tiêu chính năm 2025

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2025, Công ty đã được thực hiện đầy đủ, rõ ràng, trung thực trong báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc, báo cáo Tài chính năm 2025 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam thực hiện.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính như sau:

Khoản mục	Đvt	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	TH/KH (%)
1. Vốn điều lệ	Đồng	29.000.000.000	29.000.000.000	100,00
- Nhà nước (TCT)	"	15.462.800.000	15.462.800.000	100,00
- Cổ đông khác	"	13.537.200.000	13.537.200.000	100,00
2. Doanh thu	Đồng	370.044.000.000	453.576.365.170	122,57
3. Lợi nhuận trước thuế	Đồng	9.500.000.000	13.916.714.258	146,49
4. Lợi nhuận sau thuế	Đồng	7.570.000.000	10.924.011.934	144,31
5. Trích lập các quỹ	Đồng	3.220.690.000	2.393.748.205	74,32
- Quỹ khen thưởng	"	2.043.900.000	1.301.347.011	63,67
- Quỹ phúc lợi	"	1.052.230.000	1.092.401.193	103,82
- Quỹ thưởng người QL	"	124.560.000		
6. Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL	%	15,00	29,00	193,33
7. DK thực hiện chia cổ tức	Đồng	4.350.000.000	8.410.000.000	193,33
- Nhà nước (TCT)	"	2.319.420.000	4.484.212.000	193,33
- Cổ đông khác	"	2.030.580.000	3.925.788.000	193,33
+ Trong đó đã chi ứng trước cổ tức (14%)			4.060.000.000	
8. Lao động bình quân	Người	500	490	98,00
9. Thu nhập bình quân	Đ/Ng	13.338.000	14.665.643	109,95
10. Tỷ suất LNTT/VCSH	%	32,76	47,99	146,49
11. Tỷ suất LNTT/DT	%	2,57	3,07	119,51

2. Về kế hoạch các chỉ tiêu chính năm 2026

Khoản mục	Dvt	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	KH/TH (%)
1. Vốn điều lệ	Đồng	29.000.000.000	29.000.000.000	100,00
- Nhà nước (TCT)	“	15.462.800.000	15.462.800.000	100,00
- Cổ đông khác	“	13.537.200.000	13.537.200.000	100,00
2. Doanh thu	Đồng	453.576.365.170	499.000.000.000	110,01
3. Lợi nhuận trước thuế	Đồng	13.916.714.258	13.000.000.000	93,41
4. Lợi nhuận sau thuế	Đồng	10.924.011.934	10.370.000.000	94,93
5. Trích lập các quỹ	Đồng	2.393.748.204	6.020.000.000	251,49
- Quỹ khen thưởng	“	1.301.347.011	3.862.400.000	296,80
- Quỹ phúc lợi	“	1.092.401.193	2.157.600.000	197,51
6. Thủ lao HĐQT, BKS, BDH	“	62.400.000	263.880.000	422,88
7. Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL	%	29	15	51,72
8. Chia cổ tức VĐL 29 tỷ	“	8.410.000.000	4.350.000.000	51,72
9. Lao động bình quân	Người	490	498	101,63
10. Thu nhập bình quân	Đ/Ng	14.665.643	14.200.000	96,82
11. Các khoản nộp	Đồng	21.081.925.010	21.515.000.000	102,05
12. Giá trị gia công chế biến		117.901.463.230	116.948.000.000	99,19

III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Thẩm định báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính năm 2025 bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Hệ thống chứng từ kế toán, sổ sách kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ theo đúng quy định.

Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

Ý kiến của Kiểm toán viên:

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	31/12/2025	31/12/2024 Sau điều chỉnh	31/12/2024 Trước điều chỉnh
Tổng tài sản	119.513.025.531	113.295.737.854	132.229.003.126
A. Tài sản ngắn hạn	103.764.855.146	94.349.644.778	113.282.910.050
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	6.999.123.147	13.622.105.733	13.622.105.733
2. Các khoản phải thu NH	32.530.069.791	21.701.090.768	21.701.090.768

Chỉ tiêu	31/12/2025	31/12/2024 Sau điều chỉnh	31/12/2024 Trước điều chỉnh
3. Hàng tồn kho	56.658.699.393	57.541.594.586	77.922.213.549
4. Tài sản ngắn hạn khác	7.576.962.815	1.484.853.691	37.500.000
B. Tài sản dài hạn	15.748.170.385	18.946.093.076	18.946.093.076
1. Tài sản cố định	12.058.726.457	15.194.477.754	15.194.477.754
2. Tài sản dở dang dài hạn	3.088.920.551	3.397.812.611	3.397.812.611
3. Tài sản dài hạn khác	600.523.377	353.802.711	353.802.711
Tổng nguồn vốn	119.513.025.531	113.295.737.854	132.229.003.126
A. Nợ phải trả	86.042.761.801	83.570.737.854	97.848.058.257
1. Nợ ngắn hạn	84.452.761.801	81.980.737.854	96.258.058.257
2. Nợ dài hạn	1.590.000.000	1.590.000.000	1.590.000.000
B. Nguồn vốn chủ sở hữu	33.470.263.730	29.725.000.000	34.380.944.869

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính tại thời điểm 31/12/2025

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	31/12/2025	31/12/2024
1	Cơ cấu tài sản			
-	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	86,82	83,28
-	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	13,18	16,72
2	Cơ cấu nguồn vốn			
-	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	71,99	73,76
-	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	28,01	26,24
-	Nợ phải trả/Vốn CSH	Lần	2,57	2,81
3	Khả năng thanh toán			
-	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,56	0,45
-	Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	1,23	1,15
4	Hiệu quả			
-	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản	%	8,39	2,81
-	Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu	%	2,36	0,53
-	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH	%	37,06	5,69

- Năm 2025 là năm Công ty cổ phần 28 Hưng Phú đã hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế:

Doanh thu 453.576.365.170 đồng, đạt 122,57% kế hoạch năm, bằng 123,47% so với cùng kỳ năm trước.

Giá trị GCCB 117.901.463.230 đồng đạt 107,18% kế hoạch năm; và bằng 123,74 % so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận trước thuế 13.916.714.258 đồng, đạt 146,49% kế hoạch năm, bằng 638.70% so với cùng kỳ năm trước.

Các khoản nộp 21.049.977.915 đồng, đạt 88,06% kế hoạch năm và bằng 119,14 % so với cùng kỳ năm trước.

Thu nhập bình quân 14.665.643 đồng/ng/tháng, đạt 109,95% kế hoạch năm và bằng 109,54 % so với cùng kỳ năm trước.

Tỷ suất LN/DT đạt 3,07% so kế hoạch năm đạt 119,5% và bằng 456,6% so với cùng kỳ năm trước.

- Công ty đã chấn chỉnh công tác quản lý, kiện toàn nhân sự, ổn định khách hàng, tìm kiếm nguồn hàng cơ bản đảm bảo năng lực sản xuất, đảm bảo thu nhập cho người lao động, ổn định tư tưởng cán bộ, nhân viên, người lao động.

- Đã thực hiện kiểm kê hàng tồn kho theo định kỳ hàng hóa vật tư tồn kho, phân loại phẩm cấp chất lượng. Đơn vị đã xây dựng và ban hành hạn mức hàng tồn kho; giá trị tồn kho bình quân năm 54,33 tỷ/định mức hàng tồn kho 79,00 tỷ; bằng 0,69 lần, thấp hơn định mức ban hành 0,31 lần.

- Công ty đã thực hiện nghĩa vụ kê khai và thu nộp ngân sách Nhà nước và BQP, đã kê khai và nộp theo quy định.

- Công ty đã cơ bản chấp hành nghiêm Điều lệ, quy chế đã ban hành, các chính sách về quản lý tài chính, chế độ kế toán thống kê theo quy định. Công tác quản lý vốn và tài sản dần đi vào nề nếp được thực hiện xuyên suốt, khắc phục xảy ra mất mát, lãng phí, ...

Sau khi xem xét, thẩm tra, Ban kiểm soát hoàn toàn đồng ý với Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam; Ban kiểm soát Công ty nhất trí xác nhận số liệu tại Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc. Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty.

Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty, các văn bản, nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, nêu rõ những khó khăn tác động, những kết quả đạt được, đồng thời nêu rõ những vấn đề tồn tại cần khắc phục và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2025. Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc về các mặt của Công ty.

2. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông năm 2025.

Năm 2025, số liệu báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần 28 Hưng Phú phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tuân thủ các chuẩn mực kế toán, quy định của pháp luật. Công ty đã cơ bản thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Tính đến ngày 31/12/2025, các chỉ số tài chính của Công ty thể hiện được tính hiệu quả và lành mạnh trong hoạt động của doanh nghiệp. Các chỉ tiêu cơ cấu nguồn vốn, tài sản, khả năng thanh toán và hiệu quả hoạt động đều thể hiện Công ty có tình hình tài chính tốt, vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn.



Công ty cơ bản tuân thủ các quy định của chính sách pháp luật nhà nước về công tác quản lý nói chung và công tác quản lý tài chính nói riêng.

Công ty cơ bản tuân thủ đúng các quy định quản lý tài sản của nhà nước, quy chế quản lý của đơn vị và các chính sách pháp luật có liên quan; việc hạch toán, mở sổ theo dõi và tính khấu hao được thực hiện đúng thời điểm phát sinh, ghi nhận đầy đủ chi phí trong kỳ.

Công ty quản lý, theo dõi và phản ánh chính xác, kịp thời các khoản công nợ phải thu, phải trả chi tiết theo từng đối tượng, thời hạn nợ, tuổi nợ bình quân... đối với từng khách hàng.

Công ty đã thực hiện tốt nghĩa vụ nộp Ngân sách nhà nước và BQP, đã kê khai quyết toán thuế năm 2025. Không có nợ tồn đọng thuế và bảo hiểm với các cơ quan chức năng nhà nước.

Công ty đã thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông như sau:

Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD: Công ty hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch 2025 đề ra, các chỉ tiêu thực hiện rất tốt như: chỉ tiêu về lợi nhuận trước thuế đạt 146,49% KH năm, giá trị GCCB đạt 125,8% và chỉ tiêu thu nhập bình quân đạt 109,95%.

Về kết quả thực hiện việc phân phối lợi nhuận: Công ty đã thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về phân phối các quỹ theo đúng tỷ lệ kế hoạch và dự kiến chia cổ tức cho cổ đông với tỷ lệ 29%, đạt 193,33%.

Về kết quả thực hiện quỹ thù lao của HĐQT/BKS; Quỹ thưởng HTKH, quỹ lương và thu nhập khác của Người quản lý: Công ty đã thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Về kết quả thực hiện việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính: Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Về kết quả thực hiện việc đầu tư: Công ty đã thực hiện đầu tư MMTB theo là 1.849.000.000đồng so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 10.673.000.000đ (danh mục MMTB đầu tư chưa đủ so với Nghị quyết ĐHCĐ 2025 đã đề ra)

Về kết quả thực hiện việc phương án hạn mức tín dụng vay vốn ngân hàng: Công ty đã thực hiện hạn mức tín dụng ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam với giá trị 65.000.000.000 / 65.000.000.000 đồng đạt 100% theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Sau khi xem xét, thẩm tra, Ban kiểm soát hoàn toàn đồng ý với Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam; Ban kiểm soát Công ty nhất trí xác nhận số liệu tại Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định Giá Việt Nam.

Nhìn chung, năm 2025 Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc cơ bản chấp hành nghiêm Điều lệ, quy chế đã ban hành; Các chính sách về quản lý tài chính, chế độ kế toán thống kê thực hiện theo đúng quy định; Có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo, điều hành thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị, các phòng ban, phân xưởng đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, tổ chức kinh doanh có lãi cao, đảm bảo



việc làm cho người lao động với thu nhập ổn định, duy trì và bảo toàn vốn của các cổ đông.

3. Các hoạt động công tác khác

Các quy trình hoạt động của Công ty được đảm bảo và tuân thủ theo đúng Pháp luật, các chế độ, quyền lợi của CB, NV, NLD được thực hiện theo đúng Luật lao động, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cụ thể:

- Thực hiện ký kết hợp đồng lao động được thực hiện theo đúng quy trình của Bộ Luật Lao động.

- Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CB, NV, NLD, ngoài việc thực hiện đúng Luật lao động còn có biện pháp theo dõi, sắp xếp lực lượng lao động trong Công ty phù hợp với sức khỏe của người lao động.

- Thực hiện các chế độ, chính sách đầy đủ, đúng quy định cho người lao động như đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN, chi trả lương hàng tháng kịp thời đầy đủ. Ngoài ra các chế độ phúc lợi khác luôn được đảm bảo, duy trì, giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động nghỉ hưu, nghỉ việc, từ trần, ốm đau, bệnh tật, tai nạn lao động ... được thực hiện kịp thời, đầy đủ, chính xác nhằm đảm bảo mọi quyền lợi cho người lao động, Công ty còn tổ chức tham quan học tập, nghỉ mát, phong trào văn hóa văn nghệ, thể thao ...

- Các tổ chức chính trị xã hội: Công tác Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên đã được Công ty quan tâm tạo điều kiện và thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước, Luật Doanh nghiệp.

047
:ON
:Ổ F
HU
HỒ

V. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2026 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

Stt	Nội dung kiểm soát	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp
1	Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính quý 1 năm 2026	T05/2026	P. TCKT – P. KHTH
2	Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 6 tháng năm 2026	T08/2026	“
3	Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 9 tháng năm 2026	T11/2026	“
4	Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo quyết toán tài chính năm 2026 trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập	T03/2027	“
5	Xem xét và thống nhất báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên	T03/2026	Các đơn vị trong Công ty
6	Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị	Đột xuất	HĐQT
7	Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; Xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý.	1quý/1lần	HĐQT - BGĐ
8	Giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2026	6tháng/1lần	HĐQT - BGĐ
9	Giám việc thực thi công bố thông tin theo quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi cho các Cổ đông	1quý/1lần	PTCKT - PKH
10	Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát	Đột xuất	Các đơn vị trong Công ty

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề Công ty hoàn thành các chỉ tiêu năm 2026 được Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2026 biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp cụ thể như sau:

- Không ngừng nâng cao công tác quản trị và điều hành, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ điều hành để Công ty phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh Đại hội đồng Cổ đông giao, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và Cổ đông của Công ty.

- Duy trì thực hiện nghiêm túc, tuân thủ các quy định về công tác quản lý và thực hành tiết kiệm trên tất cả các lĩnh vực hoạt động, đặc biệt chú trọng công tác quản lý chất lượng, định mức kỹ thuật, sử dụng triệt để nguyên phụ liệu nhằm hạn chế các rủi ro về hàng tồn kho nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát chi phí quản lý tại Công ty có hiệu quả.

- Thực hiện tuân thủ các thủ tục, quy trình về đầu tư, mua sắm tài sản theo quy định. Đầu tư bổ sung máy móc thiết bị đúng theo kế hoạch để đáp ứng tốt nhất cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và nâng cao năng suất.

- Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất, đảm bảo đủ nguồn vốn, khả năng thanh khoản, đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy chế hiện có phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định hiện hành liên quan, văn bản nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có hiệu quả, thực hiện đúng Điều lệ Công ty và đúng Pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, xây dựng chính sách cán bộ và luân chuyển cán bộ hợp lý, phù hợp với hiện tại và yêu cầu phát triển của Công ty.

- Nghiên cứu đưa ra chính sách và biện pháp phù hợp để tuyển dụng được lao động nhằm bổ sung nguồn lao động đang thiếu hụt năm 2026, đồng thời tinh giảm một số vị trí công việc bị dư thừa so với định biên.

- Tiếp tục nghiên cứu, cải tiến chính sách tiền lương, tiền thưởng để động viên, khuyến khích người lao động làm việc với hiệu quả cao nhất.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban kiểm soát theo đúng quy định trên nguyên tắc phòng ngừa hạn chế sai sót trong mọi hoạt động của Công ty./.

Nơi nhận:

- B.ĐH TCT28, TVHDQT;
- BKS; Cổ đông;
- Lưu HS DHDCD 2026.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Hữu Phước



C.TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
TỔNG CÔNG TY 28
C.TY CỔ PHẦN 28 HƯNG PHÚ

TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025

(Số liệu đã kiểm toán)

I. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CÔNG TY

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Mã	12/31/2025	31/12/2024 sau điều chỉnh	31/12/2024 trước điều chỉnh
TỔNG TÀI SẢN	270	119.513.025.531	113.295.737.854	132.229.003.126
A. Tài sản ngắn hạn	100	103.764.855.146	94.349.644.778	113.282.910.050
1. Tiền và các khoản tương đương tiền		6.999.123.147	13.622.105.733	13.622.105.733
2. Các khoản phải thu ngắn hạn		32.530.069.791	21.701.090.768	21.701.090.768
3. Hàng tồn kho		56.658.699.393	57.541.594.586	77.922.213.549
4. Tài sản ngắn hạn khác		7.576.962.815	1.484.853.691	37.500.000
B. Tài sản dài hạn	200	15.748.170.385	18.946.093.076	18.946.093.076
1. Tài sản cố định		12.058.726.457	15.194.477.754	15.194.477.754
2. Bất động sản đầu tư		3.088.920.551	3.397.812.611	3.397.812.611
3. Tài sản dài hạn khác		600.523.377	353.802.711	353.802.711
TỔNG NGUỒN VỐN	440	119.513.025.531	113.295.737.854	132.229.003.126
A. Nợ phải trả	300	86.042.761.801	83.570.737.854	97.848.058.257
1. Nợ ngắn hạn		84.452.761.801	81.980.737.854	96.258.058.257
2. Nợ dài hạn		1.590.000.000	1.590.000.000	1.590.000.000
B. Nguồn vốn chủ sở hữu	400	33.470.263.730	29.725.000.000	34.380.944.869

II. KẾT QUẢ SXKD NĂM 2025

Diễn giải	Mã số	Năm 2025	Năm 2024 sau điều chỉnh	Năm 2024 trước điều chỉnh
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	450.883.588.275	362.665.326.301	362.665.326.301
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	0	105.657.014	105.657.014
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch	10	450.883.588.275	362.559.669.287	362.559.669.287
4. Giá vốn hàng bán	11	396.511.663.954	337.396.936.761	317.016.317.798
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch	20	54.371.924.321	25.162.732.526	45.543.351.489
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	2.408.880.216	4.517.386.712	4.517.386.712
7. Chi phí tài chính	22	3.660.172.505	2.580.996.512	2.580.996.512
Trong đó : Chi phí lãi vay	23	872.433.191	351.381.199	351.381.199
8. Chi phí bán hàng	24	7.086.294.746	5.299.725.642	5.299.725.642
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	32.077.128.032	19.620.486.380	29.620.486.380
10. Lợi nhuận thuần từ HĐKD (20+21-22-24-25)	30	13.957.209.254	2.178.910.704	12.559.529.667
11. Thu nhập khác	31	283.896.679	289.425.192	289.425.192
12. Chi phí khác	32	324.391.675		
13. Lợi nhuận khác (31-32)	40	-40.494.996	289.425.192	289.425.192
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (30+40)	50	13.916.714.258	2.468.335.896	12.848.954.859
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	3.209.082.953	528.062.790	2.604.186.583
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-216.380.629		
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN (50-51)	60	10.924.011.934	1.940.273.106	10.244.768.276
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	2.940	250	1.856

III. CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH THỜI ĐIỂM 31/12/2025

Chỉ tiêu	Đvt	12/31/2025	12/31/2024	%TH/ KH
1. Cơ cấu tài sản				
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	86,82	83,28	104,26
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	13,18	16,72	78,80
2. Cơ cấu nguồn vốn				
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	71,99	73,76	97,60
Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	28,01	26,24	106,74
Nợ phải trả/Vốn CSH	Lần	2,57	2,81	91,44
Khả năng thanh toán				
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,56	0,45	124,23
Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	1,23	1,15	106,76
3. Hiệu quả				
Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản	%	8,39	2,81	298,65
Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu	%	2,36	0,53	446,97
Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH	%	37,06	5,69	651,07

TP. TÀI CHÍNH KẾ TOÁN



Bùi Thị Minh Nga



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Chúng tôi, các thành viên Ban Giám đốc Công ty Cổ phần 28 Hưng Phú (gọi tắt là "Công ty") trình bày báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025.

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc

Các thành viên của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc điều hành Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 và đến ngày lập báo cáo này, gồm:

Hội đồng quản trị

Ông Bùi Văn Hóa	Chủ tịch (Bổ nhiệm từ ngày 29/3/2025)
Ông Đỗ Thanh Tùng	Chủ tịch (Miễn nhiệm từ ngày 29/3/2025)
Ông Lê Đức Khiêm	Phó Chủ tịch
Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy	Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Lê Đức Khiêm	Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy	Phó Tổng giám đốc

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán phù hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN 28 HƯNG PHÚ

Địa chỉ: Số 168 Quang Trung, Phường Gò Vấp, TP.
Hồ Chí Minh

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

đính kèm báo cáo tài chính
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

(tiếp theo)

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc,

CÔNG TY CỔ PHẦN 28 HƯNG PHÚ



Lê Đức Khiêm

Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 02 năm 2026

AN
CHIA



Số: 2602.16 -26/BC-TC/VAE

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần 28 Hưng Phú

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần 28 Hưng Phú (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 24 tháng 02 năm 2025, từ trang 06 đến trang 34, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

(tiếp theo)

Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi xin lưu ý người đọc đến Thuyết minh số VIII.4 của Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính, Công ty đã quyết định trình bày lại một số số liệu so sánh của Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025. Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không bị ảnh hưởng bởi vấn đề này.



Ngô Bá Duy

Phó Tổng giám đốc - Giám đốc kiểm toán
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1107-2023-034-1
Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM

Phạm Thị Hiền

Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2449-2023-034-1



Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			31/12/2025	01/01/2025 (Trình bày lại)
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		103.764.855.146	94.349.644.778
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1.	6.999.123.147	13.622.105.733
1. Tiền	111		1.799.123.147	4.622.105.733
2. Các khoản tương đương tiền	112		5.200.000.000	9.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		32.530.069.791	21.701.090.768
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2.	26.932.029.898	15.935.809.567
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3.	326.550.865	816.096.415
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4.	5.271.489.028	4.949.184.786
IV. Hàng tồn kho	140	V.5.	56.658.699.393	57.541.594.586
1. Hàng tồn kho	141		56.658.699.393	57.541.594.586
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		7.576.962.815	1.484.853.691
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9.	228.117.911	37.500.000
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		7.348.844.904	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.12.	-	1.447.353.691
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		15.748.170.385	18.946.093.076
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		12.058.726.457	15.194.477.754
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.6.	11.782.559.801	14.763.311.094
- Nguyên giá	222		102.594.746.372	100.745.746.372
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(90.812.186.571)	(85.982.435.278)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.7.	276.166.656	431.166.660
- Nguyên giá	228		1.066.250.000	1.066.250.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(790.083.344)	(635.083.340)
III. Bất động sản đầu tư	230	V.8.	3.088.920.551	3.397.812.611
1. Nguyên giá	231		3.706.704.671	3.706.704.671
2. Giá trị hao mòn lũy kế	232		(617.784.120)	(308.892.060)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		600.523.377	353.802.711
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9.	384.142.748	353.802.711
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.17.	216.380.629	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		119.513.025.531	113.295.737.854

(Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 34 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này.)

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025
(tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			31/12/2025	01/01/2025 (Trình bày lại)
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		86.042.761.801	83.570.737.854
I. Nợ ngắn hạn	310		84.452.761.801	81.980.737.854
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10.	25.146.135.224	31.763.348.341
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11.	12.623.849.299	8.659.538.305
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12.	484.989.896	932.741.744
4. Phải trả người lao động	314		19.772.774.069	11.404.133.216
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.13.	127.164.310	129.486.589
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.16.	-	60.185.185
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14.	1.628.937.272	1.337.008.215
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.15.	22.510.372.912	25.125.550.044
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		2.158.538.819	2.568.746.215
II. Nợ dài hạn	330		1.590.000.000	1.590.000.000
1. Phải trả dài hạn khác	337	V.14.	1.590.000.000	1.590.000.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		33.470.263.730	29.725.000.000
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.18.	33.470.263.730	29.725.000.000
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		29.000.000.000	29.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		29.000.000.000	29.000.000.000
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		4.470.263.730	725.000.000
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		-	-
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		4.470.263.730	725.000.000
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		119.513.025.531	113.295.737.854

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 02 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN 28 HƯNG PHÚ

Người lập biểu

Trưởng phòng Tài chính Kế toán





Bùi Thị Minh Nga

Bùi Thị Minh Nga

Lê Đức Khiêm

(Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 34 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này.)

Mẫu số B 02 - DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2025	Đơn vị tính: VND
				Năm 2024 (Trình bày lại)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1.	450.883.588.275	362.665.326.301
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2.	-	105.657.014
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	VI.3.	450.883.588.275	362.559.669.287
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.4.	396.511.663.954	337.396.936.761
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		54.371.924.321	25.162.732.526
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.5.	2.408.880.216	4.517.386.712
7. Chi phí tài chính	22	VI.6.	3.660.172.505	2.580.996.512
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		872.433.191	351.117.079
8. Chi phí bán hàng	25	VI.9.	7.086.294.746	5.299.725.642
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.9.	32.077.128.032	19.620.486.380
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		13.957.209.254	2.178.910.704
11. Thu nhập khác	31	VI.7.	283.896.679	289.425.192
12. Chi phí khác	32	VI.8.	324.391.675	-
13. Lợi nhuận khác (40= 31-32)	40		(40.494.996)	289.425.192
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		13.916.714.258	2.468.335.896
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.11.	3.209.082.953	528.062.790
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	VI.12.	(216.380.629)	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		10.924.011.934	1.940.273.106
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.13.	2.941,47	250,00

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 02 năm 2026

Người lập biểu

Bùi Thị Minh Nga

Trưởng phòng Tài chính Kế toán

Bùi Thị Minh Nga

CÔNG TY CỔ PHẦN 28 HƯNG PHÚ



Tổng Giám đốc

Lê Đức Khiêm

(Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 34 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này.)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm 2025	Năm 2024 (Trình bày lại)
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		13.916.714.258	2.468.335.896
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		5.293.643.357	5.777.834.160
- Các khoản dự phòng	03		-	(5.700.000.000)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		242.271.930	1.294.305.641
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(4.821.632)	(208.515.954)
- Chi phí lãi vay	06		872.433.191	351.117.079
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		20.320.241.104	3.983.076.822
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(18.431.839.004)	1.270.225.474
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		882.895.193	(8.953.612.154)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		7.480.360.718	13.994.063.021
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(220.957.948)	393.660.341
- Tiền lãi vay đã trả	14		(872.433.191)	(351.117.079)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(3.653.923.275)	(2.518.291.576)
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(2.803.955.600)	(3.237.288.609)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		2.700.387.997	4.580.716.240
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(1.849.000.000)	(4.836.249.447)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	83.796.296
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		4.821.632	124.719.658
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(1.844.178.368)	(4.627.733.493)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ đi vay	33		110.607.416.065	74.161.757.900
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(113.297.142.841)	(71.057.405.846)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-

(Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 34 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này.)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025
(tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2025	Năm 2024 (Trình bày lại)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(4.786.349.124)	(4.336.925.250)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40		<i>(7.476.075.900)</i>	<i>(1.232.573.196)</i>
<i>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)</i>	50		<i>(6.619.866.271)</i>	<i>(1.279.590.449)</i>
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		13.622.105.733	14.217.730.889
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(3.116.315)	683.965.293
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)	70	V.1.	6.999.123.147	13.622.105.733

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 02 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN 28 HƯNG PHÚ

Người lập biểu



Bùi Thị Minh Nga

Trưởng phòng Tài chính Kế toán / Tổng Giám đốc



Bùi Thị Minh Nga



Lê Đức Khiêm



Số: 04/TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Phương án phân phối Lợi nhuận năm 2025, Kế hoạch phân phối Lợi nhuận năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026.

Với trách nhiệm được giao, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty đã nỗ lực, sáng tạo, quyết tâm cao để lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy mạnh hoạt động SXKD; Ban kiểm soát đã thực hiện tốt công tác kiểm tra giám sát và báo cáo giám sát tài chính Công ty để giảm thiểu rủi ro. Toàn thể Ban Tổng giám đốc, cán bộ, nhân viên, người lao động Công ty đã đoàn kết, nỗ lực vượt khó triển khai các giải pháp tăng năng suất lao động, tăng quy mô SX gia công ngoài, đặc biệt là 6 tháng cuối năm để bù đắp cho 6 tháng đầu năm với muôn vàn khó khăn thách thức, để hoàn thành được các chỉ tiêu kế hoạch năm mà Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 (NQ2025) đã thông qua.

Bên cạnh những thuận lợi và kết quả Công ty đã đạt được, tình hình sản xuất kinh doanh Công ty vẫn còn rất nhiều khó khăn. Trước tình hình thực tế, dự báo năm 2026 khó khăn diễn biến khó lường: Chiến tranh một số nước trên Thế giới kéo dài, cạnh tranh thương mại toàn cầu phức tạp, chi phí đầu vào tăng cao, ... lao động ngành may tiếp tục biến động giảm, sự dịch chuyển lao động giữa các vùng miền và lao động chuyển đổi ngành nghề biến động nhanh. Công ty đã tích cực triển khai nhiều giải pháp, nhiều chế độ chính sách để giữ chân người lao động hiện có, để tăng cường tuyên truyền tuyển dụng lao động ngay từ những ngày đầu năm nhằm ổn định tình hình tư tưởng lao động yên tâm gắn bó lâu dài tại đơn vị. Công ty đã xây dựng kế hoạch sử dụng Quỹ tiền lương còn lại của năm 2025 trong quý 1/2026 là 5,8 tỷ.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; các Luật sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các quy định của Pháp luật hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần 28 Hưng Phú sửa đổi bổ sung lần 7 năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã thông qua;

Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025.



Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 Phương án phân phối Lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch phân phối Lợi nhuận năm 2026 như sau:

1. Phương án phân phối Lợi nhuận năm 2025

STT	NỘI DUNG	KẾ HOẠCH NĂM 2025		THỰC HIỆN NĂM 2025	
		Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị
1	Lợi nhuận Kế toán		9.500.000.000		13.916.714.258
2	Thu nhập chịu thuế TNDN		9.650.000.000		15.495.971.430
	Thuế TNDN phải nộp 20%		1.930.000.000		3.209.082.953
	Thuế TNDN hoãn lại				(216.380.629)
3	Lợi nhuận sau thuế		7.570.000.000		10.924.011.934
4	Trích lập các quỹ		3.220.690.000		2.393.748.204
	- Quỹ khen thưởng	27,0	2.043.900.000	11,913	1.301.347.011
	- Quỹ phúc lợi	13,9	1.052.230.000	10,00	1.092.401.193
	- Quỹ thưởng người quản lý	1,60	124.560.000		
5	LN còn lại cả năm trước và năm nay		4.350.000.000		8.530.263.730
6	Chi cổ tức	15	4.350.000.000	29	8.410.000.000
7	Lợi nhuận để lại chưa phân phối				120.263.730
	<i>Trong đó: Đã ứng trước cổ tức 14%</i>				4.060.000.000
	<i>Lợi nhuận còn lại đề nghị trích bổ sung quỹ khen thưởng</i>				120.263.730
8	Giá trị cổ phiếu tính trên mệnh giá.		10.000		10.000
	Cổ phiếu hiện hành (CP)		2.900.000		2.900.000
	Tỷ lệ cổ tức / Vốn đầu tư		15,00		29,00
	Lãi cơ bản/cp (đ/cp)		1.500		2.940

2. Kế hoạch phân phối Lợi nhuận năm 2026

a) Lợi nhuận năm trước để lại: Số tiền: 0 đồng.

b) Kế hoạch Lợi nhuận sau thuế năm 2026: Số tiền: 10.370.000.000 đồng.

c) Chi trả cổ tức cho Cổ đông: 15% Số tiền: 4.350.000.000 đồng.

d) Trích lập các quỹ: Số tiền: 6.020.000.000 đồng.

Trong đó:

- Quỹ khen thưởng: 37,25% Số tiền: 3.862.400.000 đồng.

- Quỹ phúc lợi: 20,81% Số tiền: 2.157.600.000 đồng.

e) Căn cứ kết quả Lợi nhuận sau thuế thực tế sau khi đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức cho Cổ đông, tỷ lệ trích lập các quỹ, nếu còn Lợi nhuận Công ty sẽ trích thêm vào Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi.

f) Lợi nhuận để lại sau khi phân phối các quỹ KH năm 2026: 0 đồng.

Đề chủ động trong việc thực hiện Phương án phân phối Lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch phân phối Lợi nhuận năm 2026, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua./

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HS ĐHĐCĐ 2026.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Khiêm



Số: 05/TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; các Luật sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các quy định của Pháp luật hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần 28 Hưng Phú sửa đổi bổ sung lần 7 năm 2022;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE). Báo cáo tài chính bao gồm các nội dung chính sau:

1. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc.
2. Báo cáo kiểm toán độc lập.
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025.
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.
6. Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Toàn bộ nội dung của **Báo cáo tài chính** đã được đăng tải tại Website Công ty theo địa chỉ <http://www.28hungphu.com>

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn! 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HS ĐHĐCĐ 2026.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Khiêm

Số: 06/TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; các Luật sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các quy định của Pháp luật hiện hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 và các Văn bản HD thi hành;

Để đảm bảo việc tuân thủ Pháp luật và tạo điều kiện thuận lợi, chủ động trong việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty như sau:

1. Đề xuất Các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

Hội đồng quản trị xin đề xuất các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

- Chọn một đơn vị kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm; đáp ứng được yêu cầu của Công ty có mức phí kiểm toán hợp lý.

- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện Báo cáo kiểm toán cho Công ty.

2. Đề xuất các đơn vị kiểm toán độc lập

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Hội đồng quản trị xin đề xuất 03 đơn vị kiểm toán có uy tín sau để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty như sau:

- CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY

- CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (VAE)

- CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C

3. Đề xuất của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026:

- Thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách 03 Công ty kiểm toán độc lập nêu trên để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán theo danh sách nêu trên và giao cho Tổng giám đốc ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

- Trong trường hợp đàm phán với 03 đơn vị kiểm toán độc lập nêu trên không thành công, Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 ủy quyền cho Hội đồng quản trị được toàn quyền lựa chọn một đơn vị kiểm toán độc lập khác đáp ứng các tiêu chí lựa chọn tại Mục 1 nêu trên để thực hiện.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HS ĐHCĐ 2026.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Khiêm

Số: 07/TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Kết quả trả thù lao, quỹ khen thưởng năm 2025.

**Kế hoạch trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS
và Quỹ thưởng của Người quản lý Công ty năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam; các Luật sửa đổi bổ sung Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 và các quy định của Pháp luật hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần 28 Hưng Phú sửa đổi bổ sung lần 7 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số: 248/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước;

Nhằm bảo đảm chế độ quyền lợi thù lao, khen thưởng cho Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS); Người quản lý Công ty để nâng cao tính trách nhiệm, động viên khuyến khích việc tăng cường công tác quản lý và trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Kết quả trả thù lao, quỹ thưởng năm 2025 và Kế hoạch mức thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS, và quỹ khen thưởng Người quản lý Công ty năm 2026 như sau:

I. KẾT QUẢ TRẢ THÙ LAO VÀ QUỸ THƯỞNG NĂM 2025

1. Kết quả trả thù lao

- a) Thành viên: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT: 05 người
- Thành viên HĐQT không trực tiếp điều hành: 01
 - Thành viên BKS: 03
 - Thư ký HĐQT: 01

b) Mức thù lao



TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao hàng tháng (đồng/người/tháng)		Kết quả trả thù lao Năm 2025
			Mức	Số tiền (VNĐ)	Số tiền (VNĐ)
I	Hội đồng quản trị 1. Chủ tịch HĐQT	1	2.300.000	2.300.000	27.600.000
II	Ban Kiểm soát 1. Trưởng Ban Kiểm soát 2. Kiểm soát viên	1	1.500.000	1.500.000	18.000.000
		2	500.000	1.000.000	12.000.000
III	Thư ký HĐQT	1	400.000	400.000	4.800.000
Cộng tiền				5.200.000	62.400.000

2. Kết quả chi quỹ thưởng Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty: Năm 2025 Công ty không thực hiện trích lập quỹ thưởng và không chi thưởng Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty.

II. KẾ HOẠCH TRẢ MỨC THÙ LAO NĂM 2026

1. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT: 07 người

- Thành viên HĐQT: 03
- Thành viên BKS: 03
- Thư ký HĐQT: 01

2. Mức thù lao

Căn cứ hướng dẫn tại Điều 3 Nghị định 248/2025/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Người đại diện người đại diện phần vốn Nhà nước trong doanh nghiệp nhà nước, Công ty xây dựng quỹ thù lao HĐQT, BKS chung trong quỹ lương của người quản lý và người lao động tại Quy chế lương năm 2026.

Mức thù lao của Thư ký không nằm trong quỹ lương Công ty, Công ty thực hiện chi trả theo Thông báo số 110/TB-CTCP ngày 31/3/2026 của Tổng giám đốc.

Chi tiết mức thù lao HĐQT, BKS theo Quy chế lương năm 2026 như sau:

TT	CHỨC DANH	QS	LƯƠNG 1ng/tháng	TỔNG QL 1 tháng	TỔNG QL 12 tháng
1	Chủ tịch HĐQT	1	5.550.000	5.550.000	66.600.000
2	Thành viên HĐQT	2	4.500.000	9.000.000	108.000.000
3	Trưởng BKS	1	4.650.000	4.650.000	55.800.000
4	Thành viên BKS	2	1.395.000	2.790.000	33.480.000
	TỔNG CỘNG	6	16.095.000	21.990.000	263.880.000

III. KẾ HOẠCH QUỸ THƯỞNG NGƯỜI QUẢN LÝ CÔNG TY NĂM 2026

Quy định áp dụng: Thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 8, Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025.

Quỹ thưởng xác định trong quỹ tiền thưởng trích từ quỹ khen thưởng phúc lợi Công ty;

Mức thưởng: Thực hiện theo Quy chế thi đua khen thưởng của Công ty.

Công ty ban hành quyết định khen thưởng cụ thể từng lần thực hiện, phù hợp quy định của Cơ quan cấp trên.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn! ↵

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HS ĐHCĐ 2026.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Khiêm



Số: 08/TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua các Hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng công ty 28

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định: “Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó” phải do Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần 28 Hưng Phú sửa đổi bổ sung lần 7 năm 2022;


Để đảm bảo việc tuân thủ Pháp luật và tạo điều kiện thuận lợi, chủ động trong việc đàm phán, ký kết các Hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng công ty 28 phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua chủ trương thực hiện các Hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng công ty 28 (nếu có) như sau:

1. Đồng ý ủy quyền cho Hội đồng quản trị chấp thuận các Hợp đồng, giao dịch đáp ứng tiêu chí nêu trên với Công ty TNHH MTV Tổng công ty 28 phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty sao cho đạt hiệu quả cao nhất.

2. Giao cho Tổng giám đốc thực hiện việc thương thảo, đàm phán ký các Hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng công ty 28 sau khi được Hội đồng quản trị chấp thuận chủ trương.

3. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm báo cáo các nội dung chủ yếu và kết quả thực hiện các Hợp đồng, giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn! 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HS ĐHĐCD 2026.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Khiêm

Số: 09/TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Phương án hạn mức tín dụng vay vốn Ngân hàng năm 2026-2027

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; các Luật sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các quy định của Pháp luật hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần 28 Hưng Phú sửa đổi lần 7 năm 2022;

Căn cứ Quy chế quản lý tài chính của Công ty Cổ phần 28 Hưng Phú ban hành kèm theo Quyết định số:103/QĐ-CTCP ngày 24/3/2025 của Chủ tịch HĐQT.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Phương án hạn mức tín dụng vay vốn Ngân hàng như sau:

1. Thông qua Phương án cấp tín dụng, vay vốn, phát hành LC, phát hành bảo lãnh, chiết khấu bộ chứng từ, đầu tư máy móc thiết bị, cầm cố/ thế chấp tài sản, ... tại Ngân hàng TMCP Quân đội và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, cụ thể như sau:

a) Giá trị:

- Ngân hàng TMCP Quân đội: **10.000.000.000** đồng (Bằng chữ: Mười tỷ đồng).
- Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam: **65.000.000.000** đồng (Bằng chữ: Sáu mươi lăm tỷ đồng).

b) Mục đích: phục vụ Sản xuất, Kinh doanh giai đoạn năm 2026-2027.

c) Nguồn thanh toán/trả nợ: Nguồn thu từ hoạt động SXKD của Công ty.

d) Đồng ý dùng các khoản nợ phải thu, hàng tồn kho, máy móc thiết bị, Phương tiện vận tải, tiền gửi tiết kiệm, tiền gửi theo Hợp đồng tiền gửi hoặc các tài sản khác thuộc sở hữu của Công ty để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán, trả nợ của Công ty tại Ngân hàng.

2. Giao cho Tổng giám đốc quyết định, lập, ký kết các Hợp đồng, các giấy tờ liên quan và tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện phương án cấp tín dụng, vay vốn, phát hành bảo lãnh, phát hành LC, chiết khấu bộ chứng từ, thế chấp/cầm

cổ tài sản,... tại Ngân hàng cho đến khi các hợp đồng, văn bản ký kết được chấm dứt và Công ty hoàn thành các nghĩa vụ phát sinh với Ngân hàng.

3. Trong quá trình thực hiện cần tăng thêm số lượng Ngân hàng tài trợ vốn lưu động hoặc thay đổi hạn mức tín dụng, Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HS ĐHĐCĐ 2026.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Khiêm

Số: 10/TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Báo cáo kết quả thực hiện đầu tư năm 2025 và kế hoạch đầu tư năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ Tờ trình số 114/TTr-CTCP ngày 29/3/2025 về việc kết quả thực hiện đầu tư năm 2024 và Kế hoạch đầu tư năm 2025 đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 thông qua;

Căn cứ tình hình thực tế.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua kết quả thực hiện đầu tư 2025 và Kế hoạch đầu tư năm 2026, như sau:

1. Kết quả thực hiện đầu tư

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Danh mục đầu tư	ĐVT	Kế hoạch 2025		Thực hiện 2025		Tỉ lệ
			Số lượng	Giá trị (chưa VAT)	Số lượng	Giá trị (chưa VAT)	
1	Xe nâng hàng	Cái	01	465.000.000	01	448.000.000	96,34%
2	Máy cắt tay	Cái	02	68.000.000			
3	Máy 1 kim điện tử	Cái	20	750.000.000			
4	Máy 1 kim xén điện tử	Cái	06	714.000.000			
5	Máy Kansai nẹp	Cái	02	128.000.000			
6	Máy 2 kim cuộn sừn	Cái	05	895.000.000			
7	Máy 2 kim bằng	Cái	02	230.000.000			
8	Máy 2 kim 4 chỉ	Cái	04	296.000.000			
9	Máy ép 3 mâm	Cái	01	1.148.000.000			
10	Máy ép sừn đôi	Cái	01	612.000.000			
11	Máy ép vòng nách đôi	Cái	01	587.000.000			
12	Máy ép may nẹp cúc	Cái	02	750.000.000			
13	Máy thừa 6 khuy	Cái	02	1.530.000.000			
14	Máy quần chân nút	Cái	01	255.000.000			
15	Hệ thống điện năng lượng mặt trời	HT	01	2.500.000.000			
	TỔNG CỘNG			10.928.000.000		448.000.000	4,10%

- Đối với các danh mục đầu tư MMTB ngành may: Công ty đã thực hiện thủ tục đấu thầu theo quy định Pháp luật để lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm cung cấp MMTB nhưng tất cả E-HSĐT của các nhà thầu không đáp ứng các yêu cầu của Hồ sơ mời thầu (E-HSMT).

- Đối với đầu tư Hệ thống điện năng lượng mặt trời: Công ty đã tích cực tìm hiểu, làm việc với nhiều đối tác để tư vấn, tính toán kỹ về hiệu quả đầu tư Hệ thống điện năng lượng Mặt trời, nhưng nhận thấy hồ sơ pháp lý rất khó khăn, Công ty đang tiếp tục làm việc với các cơ quan chức năng để được giấy phép PCCC, Môi trường, các thủ tục báo cáo Sở Công thương, Điện lực, kiểm định,...

2. Kế hoạch đầu tư năm 2026

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Danh mục đầu tư	ĐVT	Số lượng	Giá trị (dự kiến)	Ghi chú
1	Máy cắt tay	Cái	2	60.000.000	
2	Máy 1 kim điện tử	Cái	15	675.000.000	
3	Máy 1 kim xén điện tử	Cái	6	690.000.000	
4	Máy Kansai nẹp	Cái	2	110.000.000	
5	Máy 2 kim cuộn sừn	Cái	5	750.000.000	
6	Máy 2 kim bằng	Cái	2	230.000.000	
7	Máy 2 kim 4 chỉ	Cái	8	440.000.000	
8	Máy ép 3 mâm	Cái	1	1.230.000.000	
9	Máy ép vòng nách đôi	Cái	1	690.000.000	
10	Hệ thống điện năng lượng mặt trời	HT	1	2.500.000.000	
11	Thiết bị quản lý	HT	1	300.000.000	
Tổng cộng				7.675.000.000	

3. Kế hoạch chi phí sửa chữa lớn XDCB và MMTB năm 2026: 2.720.000.000 đồng

Trong quá trình thực hiện Công ty căn cứ vào tình hình thực tế, nếu có sự điều chỉnh đầu tư từng hạng mục cho phù hợp thì Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT phê duyệt.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HS ĐHCĐ 2026.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Khiêm

Số: 11/TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; các Luật sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các quy định của Pháp luật hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần 28 Hưng Phú sửa đổi bổ sung lần 7 năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026,

Dự báo năm 2026 khó khăn diễn biến khó lường: Chiến tranh một số nước trên Thế giới kéo dài, cạnh tranh thương mại toàn cầu phức tạp, chi phí đầu vào tăng cao, ... lao động ngành may tiếp tục biến động giảm, sự dịch chuyển lao động giữa các vùng miền và lao động chuyển đổi ngành nghề biến động nhanh ảnh hưởng rất lớn đến công tác sản xuất, kinh doanh và công tác quản lý của Công ty, cũng như đời sống người lao động.

Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 ủy quyền cho Hội đồng quản trị cân đối, điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 (nếu có) trên cơ sở Kế hoạch của Chủ tịch Tổng công ty 28 giao cho người đại diện phần vốn Nhà nước.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HS ĐHĐCĐ 2026.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Khiêm

Số: 12/TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty lần 8

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các Luật sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Luật số 68/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 14/6/2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2025 về việc Quản lý và đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động sửa đổi bổ sung lần 7 của Công ty cổ phần 28 Hưng Phú,

Nhằm đảm bảo việc tuân thủ các quy định của Pháp luật hiện hành; đảm bảo quyền lợi của các Cổ đông. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2026 thông qua Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty sửa đổi, bổ sung lần 8.

Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty sửa đổi, bổ sung lần 8 được xây dựng theo kết cấu, nội dung các quy định của Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14, các Luật sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các quy định của Pháp luật hiện hành. Toàn văn nội dung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty sửa đổi, bổ sung lần 8 được đăng tải tại Website Công ty địa chỉ www.28hungphu.com.

Giao Hội đồng quản trị hoàn thiện Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty sửa đổi, bổ sung lần 8 sau khi Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua.

Chi tiết nội dung sửa đổi theo Phụ lục đính kèm Tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HS ĐHĐCĐ 2026.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Khiêm

Phụ lục
NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY LẦN 8
(Kèm theo Tờ trình số: 12./TTr-CTCP ngày 11 tháng 4 năm 2026
của Chủ tịch Hội đồng quản trị)

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>Gồm 7 Chương 74 Điều, cụ thể: Chương 1: Định nghĩa các thuật ngữ: 01 Điều Chương 2: Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, thời hạn hoạt động và người đại diện theo Pháp luật của Công ty: 04 Điều Chương 3: Mục tiêu, phạm vi kinh doanh và hoạt động của công ty: 02 Điều Chương 4: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu: 07 Điều Chương 5: Cơ cấu tổ chức, quản trị, kiểm soát: 01 Điều Chương 6: Cổ đông và đại hội đồng cổ đông: 15 Điều Chương 7: Hội đồng quản trị: 10 Điều Chương 8: Tổng giám đốc và người điều hành khác: 03 Điều Chương 9: Ban kiểm soát: 08 Điều Chương 10: Trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác: 06 Điều Chương 11: Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ Công ty: 01 Điều Chương 12: Công nhân viên và Công đoàn: 01 Điều Chương 13: Phân phối lợi nhuận, tài khoản ngân hàng, quỹ dự trữ, năm tài chính và chế độ kế toán: 06 Điều</p>	<p>Gồm 7 Chương 74 Điều, cụ thể: Chương 1: Định nghĩa các thuật ngữ: 01 Điều Chương 2: Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, thời hạn hoạt động và người đại diện theo Pháp luật của Công ty: 04 Điều Chương 3: Mục tiêu, phạm vi kinh doanh và hoạt động của công ty: 02 Điều Chương 4: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu: 07 Điều Chương 5: Cơ cấu tổ chức, quản trị, kiểm soát: 01 Điều Chương 6: Cổ đông và đại hội đồng cổ đông: 15 Điều Chương 7: Hội đồng quản trị: 10 Điều Chương 8: Tổng giám đốc và người điều hành khác: 03 Điều Chương 9: Ban kiểm soát: 08 Điều Chương 10: Trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác: 06 Điều Chương 11: Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ Công ty: 01 Điều Chương 12: Công nhân viên và Công đoàn: 01 Điều Chương 13: Phân phối lợi nhuận, tài khoản ngân hàng, quỹ dự trữ, năm tài chính và chế độ kế toán: 06 Điều</p>	

<p>Chương 14: Báo cáo thường niên, báo cáo tài chính và trách nhiệm công bố thông tin, kiểm toán Công ty: 02 Điều</p> <p>Chương 15: Con dấu, chấm dứt hoạt động, thanh lý và giải thể: 04 Điều</p> <p>Chương 16: Giải quyết tranh chấp nội bộ: 01 Điều</p> <p>Chương 17: Bổ sung và sửa đổi điều lệ: 03 Điều</p>	<p>Chương 14: Báo cáo thường niên, báo cáo tài chính và trách nhiệm công bố thông tin, kiểm toán Công ty: 02 Điều</p> <p>Chương 15: Con dấu, chấm dứt hoạt động, thanh lý và giải thể: 04 Điều</p> <p>Chương 16: Giải quyết tranh chấp nội bộ: 01 Điều</p> <p>Chương 17: Bổ sung và sửa đổi điều lệ: 03 Điều</p>	
<p>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p> <p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>a) "Vốn điều lệ" là tổng mệnh giá cổ phần đã bán khi cổ phần hóa và quy định tại Điều 7 Điều lệ này;</p> <p>b) "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;</p>	<p>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p> <p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>a) "Vốn điều lệ" là tổng mệnh giá cổ phần đã bán và quy định tại Điều 7 Điều lệ này;</p> <p>b) "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và các Luật sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;</p>	<p>Sửa đổi phù hợp với Luật sửa đổi bổ sung năm 2022, năm 2025 và tình hình thực tế</p>
<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>4. Địa chỉ trụ sở chính: 168 Quang Trung, Phường 10, quận Gò Vấp, TP.HCM</p> <p>Điện thoại: 028.38941.228</p> <p>Fax: 028.38941.688</p> <p>Email: info@28hungphu.com</p>	<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>4. Địa chỉ trụ sở chính: 168 Quang Trung, Phường Gò Vấp, TP.HCM</p> <p>Điện thoại: 028.38941.228</p>	<p>Sửa đổi phù hợp với tình hình thực tế sau sáp nhập</p>
<p>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</p> <p>4. Người đại diện theo Pháp luật phải chịu trách nhiệm đối với những thiệt hại của Công ty do mình gây ra.</p>	<p>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</p> <p>4. Người đại diện theo Pháp luật phải chịu trách nhiệm cá nhân theo quy định của Pháp luật đối với những thiệt hại của Công ty do hành vi vi phạm trách nhiệm của mình gây ra.</p>	<p>Sửa đổi phù hợp với Khoản 4 Điều 1 Luật số 76/2025/QH15</p>

<p>Điều 11. Chuyển nhượng cổ phần 1. Cổ phần phổ thông được tự do chuyển nhượng. 2. Việc chuyển nhượng được thực hiện theo quy định của Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>	<p>Điều 11. Chuyển nhượng cổ phần 1. Cổ phần phổ thông được tự do chuyển nhượng. 2. Việc chuyển nhượng được thực hiện bằng Hợp đồng chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật.</p>	<p>Sửa đổi phù hợp với tình hình thực tế</p>
<p>Điều 15. Quyền của cổ đông 2. Cổ đông phổ thông có các quyền sau: a) Tham dự, phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau: d) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm Cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p>	<p>Điều 15. Quyền của cổ đông 2. Cổ đông phổ thông có các quyền sau: Tham dự, phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu điện tử hoặc gửi thư trực tiếp hoặc gửi thư điện tử; 3. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau: d) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm Cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p>	<p>Sửa đổi phù hợp Luật số 76/2025/QH 15 và phù hợp với tình hình thực tế</p>

347
CỘNG HÒA
SỐ
HL
PH

<p>Điều 18. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng Cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng Cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>h) Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập;</p> <p>j) Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>p) Quyết định giao-định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán;</p>	<p>Điều 18. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng Cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng Cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>h) Phê duyệt danh sách Công ty kiểm toán độc lập;</p> <p>j) Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; Quỹ thưởng của Người quản lý doanh nghiệp;</p> <p>p) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán;</p>	<p>Sửa đổi phù hợp với Luật doanh nghiệp và tình hình thực tế</p>
<p>Điều 21. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông</p> <p>4. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng Cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông. Kiến nghị phải bao gồm họ và tên Cổ đông, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần Cổ đông đó nắm giữ, và nội dung kiến nghị đưa vào chương trình họp.</p>	<p>Điều 21. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông</p> <p>4. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng Cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông. Kiến nghị phải bao gồm họ và tên Cổ đông, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần Cổ đông đó nắm giữ, và nội dung kiến nghị đưa vào chương trình họp.</p>	<p>Sửa đổi phù hợp Luật số 76/2025/QH 15 và phù hợp với tình hình thực tế.</p>

Điều 23. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông

2. Khi tiến hành đăng ký Cổ đông, Công ty cấp cho từng Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, ~~họ và tên của cổ đông,~~ ~~họ và tên đại diện được ủy quyền~~ và số phiếu biểu quyết của Cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay không tán thành để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng Cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

3. Việc bầu Chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp

Điều 23. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông

2. Khi tiến hành đăng ký Cổ đông, Công ty cấp cho từng Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký mã cổ đông, số phiếu biểu quyết của Cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay không tán thành để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng Cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

3. Việc bầu Chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều

Sửa đổi với
tình hình
thực tế

<p>không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều hiện để Đại hội đồng Cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;</p> <p>b) Trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông điều hiện để Đại hội đồng Cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;</p>	<p>hành để Đại hội đồng Cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;</p> <p>b) Trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông điều hành để Đại hội đồng Cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;</p>	
<p>Điều 25. Điều kiện để Nghị quyết được thông qua</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng Cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi được số Cổ đông đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này</p> <p>a) Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>b) Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;</p> <p>c) Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc;</p>	<p>Điều 25. Điều kiện để Nghị quyết được thông qua</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng Cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi được số Cổ đông đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này</p> <p>a) Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>b) Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;</p> <p>c) Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc;</p> <p>d) Các vấn đề khác trong chương trình và nội dung họp.</p>	<p>Sửa đổi phù hợp với tình hình thực tế</p>
<p>Điều 26. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông</p> <p>3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</p> <p>b) Mục đích lấy ý kiến;</p>	<p>Điều 26. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông</p> <p>3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</p> <p>b) Mục đích lấy ý kiến;</p> <p>c) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc</p>	<p>Sửa đổi phù hợp Luật số 76/2025/QH 15 và phù hợp với tình hình thực tế</p>

c) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của Cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của Cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của Cổ đông;

5. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty theo một trong các hình thức sau đây:

a) Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b) Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;

7. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các Cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu Trường hợp

tịch, số giấy tờ pháp lý của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của Cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của đại diện theo ủy quyền của Cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của Cổ đông;

5. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty theo một trong các hình thức sau đây:

a) Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b) Gửi thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;

7. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các Cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu bằng việc đăng tải lên

<p>công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.</p>	<p>trang thông tin điện tử của Công ty.</p>	
<p>Điều 32. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>2. Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau đây: a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch sản xuất, kinh doanh hằng năm của Công ty;</p>	<p>Điều 32. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>2. Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau đây: b) Đề xuất chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch sản xuất, kinh doanh hằng năm của Công ty;</p>	<p>Sửa đổi phù hợp Luật doanh nghiệp và phù hợp với tình hình thực tế.</p>
<p>Điều 34. Tiền lương, thù lao, và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng Cổ đông quyết định. Khoản thù lao này được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thỏa thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thỏa thuận được.</p>	<p>Điều 34. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị và thưởng của Hội đồng quản trị, Người điều hành do Đại hội đồng Cổ đông quyết định. Khoản thù lao và thưởng này được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị và Người điều hành theo thỏa thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thỏa thuận được.</p>	<p>Sửa đổi phù hợp Luật doanh nghiệp và phù hợp với tình hình thực tế</p>
<p>Điều 35. Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày.</p>	<p>Điều 35. Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.</p>	<p>Sửa đổi phù hợp Luật doanh nghiệp</p>
<p>Điều 37. Biên bản họp Hội đồng quản trị</p> <p>1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ</p>	<p>Điều 37. Biên bản họp Hội đồng quản trị</p> <p>1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới</p>	<p>Sửa đổi phù hợp Luật doanh nghiệp</p>

<p>dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng Anh, có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>k) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản.</p> <p>Chủ tọa và người ghi biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.</p>	<p>hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng Anh, có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>k) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản và các thành viên tham dự họp.</p> <p>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với Công ty do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Pháp luật.</p> <p>Chủ tọa và người ghi biên bản và những người ký biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.</p>	
<p>Điều 39. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>	<p>Điều 39. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của Pháp luật.</p>	<p>Sửa đổi phù hợp Luật doanh nghiệp</p>

<p>Điều 42. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc Công ty</p> <p>4. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc sản xuất, kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị;</p>	<p>Điều 42. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc Công ty</p> <p>4. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>b) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc sản xuất, kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị;</p>	<p>Sửa đổi phù hợp Luật doanh nghiệp</p>
<p>Điều 43. Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên</p> <p>2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng Cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.</p>	<p>Điều 43. Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên</p> <p>2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng Cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.</p>	<p>Sửa đổi phù hợp với tình hình thực tế</p>
<p>Điều 46. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các thông tin và tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Người phụ trách quản trị Công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao các Nghị quyết, biên bản họp của Đại hội đồng Cổ đông và của Hội đồng quản trị, các thông tin tài chính, các thông tin và tài liệu khác cung cấp cho Cổ đông và thành viên Hội đồng quản trị phải được cung cấp cho các Kiểm soát viên</p>	<p>Điều 46. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các thông tin và tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Thư ký Công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao các Nghị quyết, biên bản họp của Đại hội đồng Cổ đông và của Hội đồng quản trị, các thông tin tài chính, các thông tin và tài liệu khác cung cấp cho Cổ đông và thành viên Hội đồng quản trị phải được cung cấp cho các Kiểm soát viên vào cùng thời điểm và theo</p>	<p>Sửa đổi phù hợp với tình hình thực tế</p>

<p>vào cùng thời điểm và theo phương thức như đối với Cổ đông và thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>phương thức như đối với Cổ đông và thành viên Hội đồng quản trị.</p>	
<p>Điều 55. Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng Cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận</p> <p>1. Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng Cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận:</p> <p>a) Cổ đông, người đại diện ủy quyền của Cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;</p> <p>b) Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người có liên quan của họ;</p> <p>c) Doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật doanh nghiệp.</p> <p>2. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Trường hợp này, người đại diện Công ty ký hợp đồng phải thông báo các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.</p>	<p>Điều 55. Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng Cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận</p> <p>1. Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng Cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận:</p> <p>a) Cổ đông, người đại diện ủy quyền của Cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;</p> <p>b) Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người có liên quan của họ;</p> <p>c) Doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật doanh nghiệp.</p> <p>2. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch theo quy định tại khoản 1 Điều này và có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Trường hợp này, người đại diện Công ty ký hợp đồng phải thông báo các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.</p>	<p>Sửa đổi phù hợp Luật doanh nghiệp</p>



<p>Điều 63. Năm tài chính Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 Dương lịch và chấm dứt vào ngày 31/12 hàng năm. Năm tài chính đầu tiên của Công ty sẽ bắt đầu từ ngày được cơ quan đăng ký kinh doanh cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đến ngày 31/12 của năm đó.</p>	<p>Điều 63. Năm tài chính Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 Dương lịch và chấm dứt vào ngày 31/12 hàng năm.</p>	Sửa đổi phù hợp với tình hình thực tế
<p>Điều 65. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý 1. Công ty phải lập Báo cáo tài chính năm theo quy định của Pháp luật eũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định.</p>	<p>Điều 65. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý 1. Công ty phải lập Báo cáo tài chính năm theo quy định của Pháp luật và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định.</p>	Sửa đổi phù hợp với tình hình thực tế

Số: 13/TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Chiến lược, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư, giai đoạn 2026 -2030

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của Pháp luật hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần 28 Hưng Phú sửa đổi bổ sung lần 7 năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 884/QĐ-TCT ngày 21/8/2025 của Chủ tịch Tổng công ty 28 về việc giao nhiệm vụ cho người đại diện phần vốn của Tổng công ty 28 tại Công ty cổ phần 28 Hưng Phú và chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư giai đoạn 2026-2030;

Để tổ chức triển khai thực hiện mục tiêu, định hướng phát triển Công ty giai đoạn 2026-2030, duy trì ổn định tăng trưởng các chỉ tiêu kinh tế phát triển hàng năm, ổn định quy mô, việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, ổn định lợi ích cho Cổ đông. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2026 thông qua Chiến lược, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư giai đoạn 2026-2030 Công ty cổ phần 28 Hưng Phú với các nội dung chính như sau:

I. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Định hướng, mục tiêu tổng quát

- Chuyển đổi sản xuất chiều sâu theo hình thức ODM với dòng sản phẩm chủ lực là sáo sơ mi cao cấp, xuất khẩu đi các thị trường Mỹ, EU và Anh.
- Tập trung triển khai kinh doanh gia công bên ngoài tăng năng lực, tăng doanh thu và tăng hiệu quả SXKD, tối thiểu bằng 15-20% tỉ trọng trong phân xưởng/năm.
- Cung ứng, kinh doanh dịch vụ Logistics, tập trung phát triển dịch vụ tư vấn về lĩnh vực XNK ngoại thương; Công tác khai báo hàng hoá XNK. Công tác vận chuyển, giao nhận hàng hoá; kinh doanh kho bãi chứa hàng hoá; kinh doanh dịch vụ thuê tàu; cho thuê tàu vận chuyển hàng hoá; kinh doanh dịch vụ Container, ...
- Đầu tư Nhà xưởng mới thay thế Nhà xưởng cũ xuống cấp, hết khấu hao trên diện tích đất Nhà kho cũ (diện tích đất xây dựng khoảng 3.000m²). Phân đầu



hoàn thành, đưa vào khai thác trong năm 2028 hoặc sớm hơn tùy theo tình hình thực tế và để kết hợp sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thương mại.

2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2026-2030

- Doanh thu tăng bình quân: 10%/năm
- Lợi nhuận tăng bình quân: 10%/năm
- Thu nhập tăng bình quân: 8%/năm
- Tỷ lệ chi trả cổ tức bình quân: 18%/năm

II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Định hướng về kinh doanh

- Tăng trưởng nhanh doanh thu các hoạt động về Logistics, dệt may.
- Tăng tỷ trọng FOB từ 65% trở lên sản xuất chính sản phẩm sơ mi, nghiên cứu thị trường phát triển mẫu chào hàng trực tiếp nâng cấp phương thức sản xuất từ gia công tiến lên lựa chọn nguyên phụ liệu, thiết kế, chào hàng trực tiếp. Khẳng định vị thế uy tín, nâng tầm giá trị với khách hàng về sản xuất áo sơ mi chất lượng cao cho các thương hiệu nổi tiếng trên thế giới và Việt Nam; Ổn định sản phẩm khách hàng truyền thống và đầu mạnh thêm dòng sản phẩm như T-Shirt, Polo là cơ hội tiếp cận khách hàng mới. Tìm kiếm đối tác để hợp tác liên kết mở rộng quy mô, khai thác hiệu quả nguồn lực hiện có.

- Quảng bá thương hiệu, tăng trải nghiệm, thoả mãn KH. Thường xuyên làm việc với các đối tác lớn, KH lớn để xem xét lựa chọn thêm một số KH xuất có thương hiệu, có SL ổn định để có điều kiện thuận lợi cho việc lựa chọn xác nhận nguồn hàng và là cơ hội để mở rộng hợp tác kinh doanh, gia công nhằm tăng doanh thu tăng hiệu quả.

- Khai thác tối đa lợi thế mặt bằng cho thuê văn phòng, kho, bãi để tận thu, phát triển gia tăng dịch vụ Logistics. Liên kết các đối tác phát triển mới dịch vụ xuất nhập khẩu, vận chuyển, giao nhận, thuê tàu, dịch vụ Container.

2. Định hướng quản trị nội bộ

- Tiêu chuẩn hoá công tác quản trị, cải tiến hệ thống quản lý, quy chế, quy, trình.

- Tự động hoá quản lý, sản xuất, kinh doanh, đặc biệt là ứng dụng AI trong công tác quản lý. Thiết lập quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm nghiêm ngặt.

- Nâng cao chất lượng quản trị rủi ro, tính tuân thủ Pháp luật.

- Lập trình hệ thống dựa trên đám mây cho phép theo dõi đơn hàng, quản lý hàng tồn kho và giám sát sản xuất theo thời gian thực đảm bảo an ninh mạng. Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trên cơ sở thực tiễn để áp dụng.

- Tích hợp các công nghệ kỹ thuật số trong toàn bộ chuỗi giá trị từ khâu đầu vào đến sản xuất giao hàng.

3. Định hướng về học tập và phát triển

- Chú trọng tuyển dụng, đào tạo nhân lực có sức khỏe, năng lực, trình độ, có ý thức, trách nhiệm.

- Tập trung thu hút nhân tài phát triển thị trường, nhân viên quản trị mạng, IT, nhân viên chuyên ngành Logistics để làm chủ công nghệ, làm chủ được phần mềm, sản xuất kinh doanh dịch vụ hiệu quả.

- Triển khai các chương trình về sáng kiến, cải tiến nhỏ; kịp thời ghi nhận, biểu dương khen thưởng những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong SXKD đồng thời tạo điều kiện học tập, thăng tiến, phát triển.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2026-2030

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	2026	2027	2028	2029	2030
1	Doanh thu	tr đồng	424.000	466.400	513.040	564.344	620.778
2	Lợi nhuận trước thuế	tr đồng	12.000	13.200	14.520	15.972	17.569
3	Thu nhập bình quân chung	tr đồng/ng/tháng	14,6	15,8	17	18,4	19,8
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	17%	17%	18%	19%	20%

IV. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2026-2030

1. Mục tiêu đầu tư

- Đầu tư MMTB hiện đại tự động hoá để đáp ứng sản xuất sản phẩm cao cấp cho những thương hiệu nổi tiếng và thay thế giảm áp lực về lao động trực tiếp đang ngày càng giảm dần. Đầu tư phần mềm 3D để phục vụ công tác thiết kế sản phẩm mẫu.

- Đầu tư quy hoạch xây nhà xưởng mới hiện đại đáp ứng tối thiểu từ 500 NLD trở lên (kết hợp khai thác chi thuê kinh doanh dịch vụ, văn phòng, kho).

- Đầu tư phương tiện vận tải để phục vụ công tác kinh doanh, cung ứng dịch vụ Logistics.

2. Danh mục đầu tư

Đvt: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Thời gian	Nhu cầu vốn	Nguồn vốn
1	Đầu tư, thay thế MMTB phục vụ sản xuất	2026-2029	32.231	Vốn vay Ngân hàng và khấu hao cơ bản

2	Dự án đầu tư Dịch vụ Logistics	2027-2028	7.500	Vốn vay Ngân hàng và khấu hao cơ bản
3	Dự án kinh doanh kho, văn phòng	2027-2028	110.000	Vốn vay Ngân hàng và khấu hao cơ bản

Ghi chú: Mục 3 Công ty đã lập hồ sơ thiết kế, phương án khai thác sử dụng trình Tổng cục Hậu cần – Kỹ thuật phê duyệt với tổng dự toán khoảng 150 tỷ đồng theo thời điểm hiện tại.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đối với ngành may

- Tổ chức sản xuất sản phẩm sơ mi cao cấp xuất khẩu để đáp ứng yêu cầu của những thương hiệu lớn nổi tiếng (năng suất, chất lượng và xanh hóa).

- Thường xuyên làm tốt công tác chuẩn bị sản xuất, công tác quản lý, công tác quản trị. Đặc biệt, là giảm tối đa, sát thực tế đối với định mức NPL để chào giá cạnh tranh nhất và tăng hiệu quả SXKD của Công ty.

- Tổ chức áp dụng công nghệ, phần mềm quản lý, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh để tạo sản phẩm đẹp, chất lượng cao cấp và đáp ứng yêu cầu của khách hàng. Tuyển dụng nhân viên quản trị mạng, IT.

- Tuyển dụng và đào tạo nhân viên có chuyên môn kỹ thuật về công tác phát triển vải, nhân viên thiết kế trực tiếp sản phẩm sơ mi để chào hàng trực tiếp với khách hàng, nhân viên kinh doanh để tiếp xúc, tìm kiếm khách hàng tại Thị trường Mỹ, EU, Anh.

- Đầu tư MMTB điện tử hiện đại tự động 100% của Châu Âu, để đáp ứng yêu cầu sản phẩm cao cấp của những thương hiệu lớn nổi tiếng.

- Tập trung tìm kiếm xác nhận đơn hàng, quan hệ tốt với các nhà máy ở các vùng dồi dào lao động ngành may, để giữ năng lực sản xuất; tổ chức quản lý tốt công tác điều độ, chất lượng sản phẩm khi đi gia công.

2. Đối với Logistics

- Lập kế hoạch và phương án cung ứng, dịch vụ Logistics để tổ chức triển khai thực hiện.

- Hoàn thiện và đăng ký thủ tục pháp lý: Đại lý khai thuê, giấy chứng nhận khai thuê, đại lý vận chuyển quốc tế, ...

- Tìm kiếm khách hàng có nhu cầu về công tác dịch vụ khai báo Hải quan; dịch vụ vận chuyển nội địa; dịch vụ nhu cầu thuê kho bãi nội địa; dịch vụ nhu cầu thuê công và cho thuê container; cho thuê tàu; ...

- Kiện toàn bộ phận kinh doanh dịch vụ Logistics. Tuyển dụng, đào tạo kiến thức và nghiệp vụ kinh doanh dịch vụ Logistics.

- Đầu tư MMTB, phương tiện vận tải phục vụ Công tác dịch vụ cung ứng Logistics.

3. Đối với kinh doanh kho, văn phòng

- Tìm kiếm khách hàng, đối tác để ứng trước vốn/tiền để phục vụ đầu tư nhà xưởng mới, nhà kho, VP mới để tăng nguồn thu, tăng hiệu quả.

- Xây dựng phương án đầu tư trình HĐQT phê duyệt để làm cơ sở triển khai thực hiện.

(Dự án cải tạo Kho thành nhà **03 tầng** tiền chế (01 tầng trệt và 02 lầu), trên diện tích đất khoảng 3.000 m², diện tích sử dụng khoảng 9.000 m² để thay thế nhà Xưởng cũ đã xuống cấp nghiêm trọng, đã sử dụng gần 30 năm và khai thác tận thu cho thuê văn phòng, kho, phục vụ dịch vụ Logistics).

4. Chuyển đổi số và chuyển đổi xanh

- Tích hợp các công nghệ kỹ thuật số trong toàn bộ chuỗi giá trị từ khâu đầu vào đến sản xuất giao hàng. Ứng dụng công nghệ để tăng khả năng kết nối giúp hoạt động mượt hơn, ít lỗi hơn, đồng thời có dữ liệu lớn từ các nguồn khác nhau để phân tích đưa ra quyết định sáng suốt và tối ưu hóa quy trình quản trị điều hành nhằm hợp lý hóa hoạt động, cung cấp sản phẩm chất lượng cao nhanh hơn.

- Áp dụng các biện pháp bền vững và xanh để giảm tác động đến môi trường, đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng về các sản phẩm thân thiện với môi trường như: tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng và đầu tư MMTB tiên tiến để giảm lượng khí thải carbon; giảm thiểu tiêu thụ và sử dụng hóa chất đồng thời giảm thiểu việc xả nước thải; sử dụng các nguồn điện tái tạo; giảm thiểu lãng phí các vật liệu đóng gói, văn phòng phẩm không cần thiết tăng cường sử dụng sản phẩm tái chế, sản phẩm phân hủy sinh học.

5. Hệ thống quản lý: Thiết lập hệ thống quản lý sử dụng công nghệ thông tin thông minh, xây dựng hệ thống quản trị minh bạch. Tập trung xây dựng Điều lệ, nội quy, quy chế, chế độ chính sách theo những thông lệ tốt nhất của Công ty cổ phần. Luôn luôn cập nhật, cải tiến, vận hành nghiêm túc quy trình của Hệ thống quản lý trách nhiệm xã hội, Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, Hệ thống quản lý trách nhiệm xã hội theo tiêu chuẩn WRAP. Phát triển văn hoá Doanh nghiệp.



6. Tài chính và quản trị rủi ro: Chủ động/linh hoạt điều chỉnh tỉ lệ/phương thức SX FOB/CM để hạn chế rủi ro trong quá trình bán hàng. Xây dựng và tổ chức triển khai duy trì thực hiện Điều lệ, nội quy, quy chế theo qui định của Tổng công ty 28, sát thực tế để đảm bảo hoạt động sản xuất tốt nhất và hạn chế các rủi ro có thể xảy ra trong quá trình SXKD.

Trên đây là nội dung chính của Chiến lược, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư giai đoạn 2026-2030 Công ty cổ phần 28 Hưng Phú, căn cứ tình hình thực tế, Công ty thực hiện các chỉ tiêu theo Kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm Tổng công ty 28 giao.

Toàn bộ nội dung của Chiến lược, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư giai đoạn 2026-2030 Công ty cổ phần 28 Hưng Phú đã được đăng tải tại Website Công ty theo địa chỉ <http://www.28hungphu.com>

Kính trình ĐH đồng Cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HS ĐHĐCĐ 2026.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Khiêm

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng ... năm 2026

GIẤY ỦY QUYỀN
Về việc tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026

1. Bên ủy quyền

Tên cá nhân/tổ chức:

CCCD/GĐKKD số: cấp ngày tại:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số cổ phần sở hữu: Mã số cổ đông:

(Bằng chữ:))

2. Bên nhận ủy quyền

Tên cá nhân:

CMND/CCCD số: cấp ngày tại:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số cổ phần sở hữu: Mã số cổ đông:

Số cổ phần nhận ủy quyền:

Tổng cộng:

3. Nội dung ủy quyền

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần 28 Hưng Phú và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần 28 Hưng Phú hiện hành./.

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: - Nếu bên ủy quyền là tổ chức thì cần có thêm chữ ký của người đại diện theo Pháp luật của tổ chức và đóng dấu của tổ chức.
- Trong trường hợp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 phải tổ chức lần 2, Giấy ủy quyền này vẫn giữ nguyên hiệu lực **nếu** Quý Cổ đông không trực tiếp tham dự và không thay đổi người được ủy quyền.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng ... năm 2026

PHIẾU ĐĂNG KÝ
Dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026

Kính gửi:

- Công ty cổ phần 28 Hưng Phú;
- Ban tổ chức.

Tên tôi là:

Mã cổ đông:.....

Số CCCD/ĐKKD:.....ngày cấp:.....Nơi cấp

Địa chỉ thường trú:

Điện thoại: Fax:

Đăng ký tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 với số cổ phần:

- Số cổ phần sở hữu:cổ phần
- Số cổ phần được uỷ quyền:cổ phần (nếu có)
- Số cổ phần đại diện:cổ phần (nếu có)

Tổng cộng:cổ phần

Bằng chữ:

(kèm theo là Giấy uỷ quyền - nếu có)

Đề nghị Ban tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần 28 Hưng Phú xác nhận vào danh sách Cổ đông dự họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty, họp ngày **11/4/2026**./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày..... tháng năm 2026

CỔ ĐÔNG
(ký, ghi rõ họ tên)